

THƯỢNG ĐẾ THÁNH GIÁO THÁNH ĐỨC

- 1-Chương 1-Thượng đế là gì-ai là Cha chung toàn Vũ trụ.
- 2-Chương 2-Thượng đế sáng tạo ra con người và muôn vật.
- 3-Chương 3-Thiên đình.
- 4-Chương 4-Thiên đường, Niết Bàn.
- 5-Chương 5-Chân Lý tối cao, Chân Lý, Chân Pháp Vũ trụ.
- 6-Chương 6-Quân Thiên Binh Thiên tướng.
- 7-Chương 7-Người ngoài hành tinh.
- 8-Chương 8-Phật, thần, thánh, tiên là gì.
- 9-Chương 9-Lịch sử nhân loại.
- 10-Chương 10-Bản chất con người.
- 11-Chương 11-Ma quỷ.
- 12-Chương 12-Tại sao phải có tôn giáo. Giáo chủ các tôn giáo.
- 13-Chương 12-Tương lai các tôn giáo.
- 14-Chương 14-Nghiệp quả là gì. Tu xóa nghiệp.
- 15-Chương 15-Thời đại Mạt thế toàn nhân loại hiện nay. Đầu thế kỷ 21.
- 16-Chương 16-Thời đại Đại Đồng Thánh Đức là thế nào. Tổ chức xã hội Thánh Đức. Thiên đường tại thế là thế nào
- 17-Chương 17-Bao giờ thì bắt đầu có Thánh Đức. Tiến trình Thánh Đức xã hội toàn cầu.
- 18-Chương 18-Các Luật trần gian thời đại Thánh Đức.
- 19-Chương 19-Bản chất nhân cách cần có trong để được tồn tại trong thời đại Thánh Đức.
- 20-Phật Di Lặc-tức Đấng Christ lâm phàm, Chương giáo Thời đại Thánh Đức.
- Chương 21-Tương lai xã hội cộng sản như thế nào.
- 22-Chương 22-Thánh Đức Hội.

Thượng đế giảng sách này, để các con hiểu về một số nội dung quan trọng trong thời đại mới-Thời đại Thánh Đức-Bảo Bình. Cha phải nhập trọc hồng trần, để giảng viết sách này, thông qua thân mạng một nhà ngoại cảm tài năng, có đủ lực thông, thần thông quảng đại, đủ khả năng để giảng cho các con hiểu được bản chất của vũ trụ, Thượng đế, loài người và đặc biệt là thời đại Thánh Đức.

Chương 1-Thượng đế là gì-ai là Cha chung toàn Vũ trụ.

Thượng đế có thật không, Thượng đế là gì? Câu hỏi này có từ lâu, tôn giáo cũng đã nói rồi nhiều nghiên cứu, kể cả khoa học cũng nghiên cứu xem có Thượng đế hay không?

Vậy Thượng đế có hay không?

Cha nói với các con là: Linh hồn có hay không? Ai sinh ra linh hồn?

Bắt đầu thế này, các con phải hiểu là hạt ô-xy các con không nhìn thấy, nhưng nó đã có linh hồn và có hiểu biết; đến các phân tử các-bon, cao hơn nữa là thân mạng con người phải có linh hồn điều khiển. Con người tư duy được, không phải là nhờ bộ não, mà bộ não chỉ là cái nhà, phương tiện cho linh hồn trú ngụ, bằng chứng là nhiều con gà bị mất đầu mà nó vẫn sống được, hoặc có người bị chặt đầu mà vẫn nói được mấy câu và chạy được mấy chục bước mới chết. Khi chết đi, toàn bộ ý thức được chuyển dịch lên một mật độ lượng tử khác, hay nói cách khác, chuyển dịch lên một thân mạng khác, trong một cõi giới khác và linh hồn đó vẫn ăn ngủ, sinh hoạt, lao động, suy nghĩ...trong một mật độ khác, hay cõi giới khác.

Các hiện tượng vong nhập, ma hiện hình, hoặc nhà ngoại cảm nhìn thấy vong hồn, nói chuyện được với vong hồn, các thần thánh nhập điển, viết thơ, tài liệu...đều chứng tỏ linh hồn có thật.

Vậy ai sinh ra các linh hồn đó, và toàn bộ vật chất đều có linh hồn, từ hạt pho-ton, proton, quắc...đến các phân tử nhìn thấy được?

Đó chính là Cha-Thượng đế.

Cha là Linh hồn Tối cao, tối cổ, duy nhất, từ ban đầu được sinh ra từ Hư Vô, trước đó không có bất cứ loại linh hồn nào, sau khi Cha sinh ra, thì bắt đầu phân tính, chiết hồn mình thành hồn các đẳng chúng sinh, các thần thánh. Vậy là Cha là Gốc, Tổng Hồn của Vũ trụ, không có ai thay thế được, giống như một cái cây, có gốc, thì Cha là Gốc, cây đó sinh hạt, hạt tiếp tục sinh sôi ra toàn khu vườn, thì Cha vẫn là Gốc và là Nguyên Thủy của toàn bộ khu vườn.

Trong Vũ trụ cũng thế, Cha là cha của tất cả các đẳng vật chất trong Vũ trụ, Cha sáng tạo ra các vì sao, các Đại Thiên Hà, các hành tinh, các hệ mặt trời. Việc này Cha không nói rõ cho các con được, có nói cũng khó hiểu, vì liên quan đến vật lý, hóa học...Nhưng các con hiểu nôm na thế này, cấu trúc nguyên tử thế nào, thì cấu trúc các đại thiên hà, hoặc hệ mặt trời y như thế, và từ các vật chất ban đầu, Thượng đế tiến hóa và sáng tạo ra toàn bộ Vũ trụ hiện có.

Trong Vũ trụ hiện nay, Cha thông báo cho các con, đã có vô số-hàng tỷ tỷ vũ trụ con, chúng to như một Vũ trụ nguyên thủy, nhiều vũ trụ song song. Vũ trụ nói chung là có vô số vũ trụ con rồi, cấu trúc và độ lớn như một vũ trụ cha mẹ nguyên thủy.

Mỗi Vũ trụ con, có một Thượng đế con, là con của Cha, hay nói cho đúng là một thần thánh cao cấp, một vị phật chưởng quản, tất cả do Cha đã phân tính chiết linh ra từ tối cổ đến nay.

Các con sẽ hỏi câu hỏi: Linh Hồn là gì?

Linh hồn là một hệ ý thức ma trận thông tin được sinh ra do Thượng đế phóng phát và phân chia chia chân linh mình, đồng thời được bà mẹ Vũ trụ là Vương Mẫu sinh đẻ ra trong lúc phân chia linh hồn. Như thế là Cha là cha đẻ ra các linh hồn đó, còn Vương Mẫu-Tức Mẫu Thượng Thiên, Mẫu Vũ trụ, Phật Mẫu...sinh ra thể vía phía ngoài của lõi linh hồn để linh hồn đó có một thân mạng.

Trong toàn bộ Vũ trụ, thì Cha sinh ra Vương Mẫu là tính cái, sau đó Vương Mẫu sinh ra toàn bộ phần âm tính, tính cái, thể vía của Vũ trụ và các thân mạng các con, muôn vật.

Nếu trong Vũ trụ này mà không có Vương Mẫu, thì không có chi hữu hình, chỉ có lõi linh hồn của Cha thôi.

Đó là bà mẹ Vũ trụ tối cao. Đương nhiên đó là Vợ của Thượng đế.

Trong đạo Giáo Trung Hoa, Đạo Cao Đài đều nói rõ điều này.

Vương Mẫu cũng đản sinh nhiều lần làm người để làm rạng rỡ văn minh nhân loại và chồng của Vương Mẫu tại trần gian chưa bao giờ có ai ngoài khác Cha, có nghĩa Cha cũng đản sinh nhiều lần và lập vợ chồng cùng Vương Mẫu. Trung Quốc còn gọi là Tây Vương Mẫu.

Tại sao Cha lại đản sinh? Là vì tại mật độ 3-trần gian này, nếu không có Cha, sinh ra loài người tối cổ, thì lượng tử sụp đổ và không thể có thân mạng con người, nên Cha là Cha của Nhân loại, có từ thời Thượng cổ, Thượng đế phải giáng sinh để sinh ra những người cổ nhất, hay nói cho đúng tổ tiên loài người chính là Ta.

Có thể kể ra đây vài người để các con biết: Bàn Cổ-Nữ Oa của dân Phương Đông, Hoàng Đế Hiên Viên sinh ra dân tộc Trung Hoa, đó là sau này, còn lịch sử nhân loại xa xưa, trước kia là thời Atlantis, hay Lemuria...đã có các giống dân, rồi đại hồng thủy tiêu diệt giống dân kiêu ngạo, mặt hạ, để lại một ít sinh sôi cho đến ngày nay.

Không có Cha, thì không có bất cứ linh hồn nào dưới mình, thậm chí không có cả Vương Mẫu, không có bất cứ hành tinh nào hay vật chất nào. Nên Cha là Cha của sự sống, Cha của mọi linh hồn và cũng là Cha chung của toàn nhân loại.

Tại sao phải sinh ra loài người?

Vì hành tinh trái đất đã được thiết kế đặc lại, có sự sống, để bảo vệ Vũ trụ, và thân các thần thánh ban đầu xuống trần gian đã đặc lại, rồi Cha giáng trần thân mạng đặc lại ở mật độ này và thiết kế việc sinh ra toàn bộ loài người. Mục đích là sự trải nghiệm của Ta và cũng là để bảo vệ Vũ trụ.

Lịch sử loài người cũng là một trải nghiệm sự sống của Thượng đế mà thôi.

Có nhìn thấy Thượng đế không? Có! Nếu có Thiên Nhân, sẽ nhìn thấy và nói chuyện được với Cha. Huệ Nhân không nhìn thấy hồn Cha.

Hồn Cha là một trí tuệ vô biên trong Vũ trụ này, to lớn nhất, cao quý nhất, hiểu biết về Vũ trụ nhất, khó có ai hơn; toàn bộ Nguyên Lý Vũ trụ, Cha là sinh ra và hiểu biết nhất.

Xác Cha là biến hóa vô biên có thể trong xác người, hoặc bất cứ cái gì, nhưng tổng thể thể vĩa, tức toàn bộ xác thì là toàn bộ các mật độ vật chất trong toàn bộ Vũ trụ, có nghĩa là nếu không có Cha, thì toàn bộ Vũ trụ sẽ ảnh hưởng nghiêm trọng. Tuy nhiên có khi linh hồn Cha đi ngủ, ngủ ở trạng thái Ko-ma-chi, có nghĩa là thiền sâu và ngủ sâu, có thân xác, thì vũ trụ vẫn tồn tại. Tức là ý thức vũ trụ tạm nghỉ ngơi, thì vũ trụ vẫn tồn tại. Như thế là vũ trụ tồn tại vĩnh viễn, bất kể có Thượng đế hay không.

Cha là chủ của không gian, thời gian, Nhật-Nguyệt-Tinh; có thể biến đổi cả không gian và thời gian nếu muốn.

Tại sao các tôn giáo lại thờ Thượng đế-Thờ Trời, Ngọc Hoàng Thượng đế, hay Thiên Chúa?

Là vì vì có thờ Ta, có hiểu biết về Ta, kính thờ, cầu nguyện mà các con-nói đúng là linh hồn các con thường xuyên được tiếp nhận năng lượng từ lõi Vũ trụ, và các con được trường tồn, linh hồn được trường tồn.

Có một câu hỏi: Có thể diệt được hồn không, tức là có thể diệt được linh hồn không?

Cha nói là không thể diệt được linh hồn, chỉ có thể biến đổi trạng thái, tính cách, số phận của nó, mà không diệt dứt điểm được bất cứ linh hồn nào, đây là một bí mật thiêng liêng của Vũ trụ, tức là Vũ trụ bất tử, Thượng đế bất tử và các con cũng bất tử, vĩnh viễn tồn tại!

Trong quá khứ, Ta cũng đã thử diệt nhiều linh hồn, đến trình độ của Ta mà cũng không diệt nổi bất cứ linh hồn nào, chỉ có biến đổi nó rồi cho đi đầu thai thôi. Tất cả các linh hồn ma quỷ, dù cực ác, thậm chí chống Thượng đế, thì Thượng đế cũng không diệt dứt được, mà chỉ

là cho nó đi học lại từ đầu, đầu thai súc sinh nhiều triệu năm để nó học hỏi lại thôi, đó là sự trừng phạt.

Trong Vũ trụ và Thiên đình cũng có luật cấm diệt hồn.

Có câu hỏi: Tại sao nhân loại hay chúng sinh phải đầu thai?

Cha nói là: Tất cả các thần thánh đều tiến hóa từ mật độ thấp trở lên, tức là phải đầu thai để làm đặc thân mạng và làm mở rộng Vũ trụ, đầu thai để học hỏi và trải nghiệm, từ các dạng thức vật chất sơ đẳng như mật độ của đất đá, đến cảm thú, đến con người, và xuống trần gian tu luyện để đặc lại, làm thần thánh tiên Phật, gọi là *tạo Phật tác Tiên*.

Cha đã từng đầu thai nhiều lần để làm đặc thể vía của mình và mở rộng Vũ trụ, đồng thời sáng tạo ra hầu như toàn bộ văn minh nhân loại từ trước đến nay.

Tại sao phải chủ sáng tạo ra văn minh nhân loại? Như đã nói, nếu không từ chính tay Ta, thì sẽ sụp đổ lượng tử và các nền văn minh đó khó tồn tại lâu, trong đó có các tôn giáo.

Loài người được sinh ra, các con cần nhớ là: Đó là sự trải nghiệm sự sống của Thượng đế, là nền tảng để mở rộng Vũ trụ và là nguyên lý để tu luyện tạo nên các thần thánh, tức là họ cũng đặc lại và to lớn lên, trở thành các vị Thượng đế con, giống như cha mình.

Nên, loài người rất quan trọng. Tất nhiên không có loài người thì Cha vẫn tồn tại và Vũ trụ vẫn tồn tại, nhưng mật độ này là mật độ lý tưởng để mở rộng Vũ trụ và làm cho sự sống của Vũ trụ tốt hơn, chắc chắn hơn.

Có một điều là từ khi sinh loài người, Cha mệt mỏi hơn, vì vất vả hơn, vì phải giảng thế liên tục để dạy dỗ, tạo tác xã hội loài người, nhưng bỏ thì không được.

Trong quá khứ, không phải như là sách và khoa học đã nói đâu, mà đã có tám lần có các loài người rồi, trong đó có cả loài người khổng lồ cao năm mét, bốn mét, đó là trải nghiệm của Ta, đồng thời lúc nào cũng là các thí nghiệm thực tế để bảo vệ Vũ trụ.

Trong Vũ trụ, Cha là vị Thần Tối cao, cao nhất, tạo tác thần thánh tiên Phật, đồng thời cũng là một vị Phật cao nhất.

Trong Mật Tông có thờ Phật Đại Nhật và Mẫu Phật, đó là Cha và Mẹ các con.

Có một câu hỏi: Thế trong Vũ trụ, có ai không là con của Cha Mẹ không? Ta nói là không có bất cứ cái gì, điều gì hay linh hồn nào ngoài Ta. Tất cả mọi linh hồn đều được Thượng đế sinh ra và gọi là Cha là đúng bản chất Vũ trụ.

Nên Cha là Cha chung của muôn loài, muôn vật.

Có câu hỏi: Cha có ái ố hỷ nộ, nóng giận hay buồn thương, cay đắng...không?

Cha trả lời: Là có. Tại sao có?

Là vì Cha là Đại Thiên Địa sinh ra Tiểu Thiên địa chính là loài người, truyền cho loài người các đặc tính của mình để tồn tại.

Trong 7 trạng thái các luân xa, đều quay vòng hợp lý để tạo ra các ngẫu lực chuyển hóa Vũ trụ và muôn loài chúng sinh, nên các trạng thái tư tưởng của Cha cực kỳ quan trọng, thiếu một trạng thái nào thì Vũ trụ không toàn vẹn.

Trạng thái chính trong tư tưởng, tính cách của Cha là khiêm nhường, giản dị, cực kỳ đơn giản không cầu kỳ, không phách lối, không thị quyền thị oai; ban rải tình thương đồng đều và nhân từ là chủ yếu, đánh ma quỷ để chúng tiến hóa và tồn tại cũng là nhân từ, nhưng Cha ít đánh, mà giao cho các thần thánh khác. Cha thiên định hàng ngày và có khi ngủ hàng tháng trong trạng thái Komachi.

Chương 2-Thượng đế sáng tạo ra con người và muôn vật.

Có một câu hỏi: Thượng đế có phải tạo tác ra các tạo vật không?

Câu hỏi này là Thượng đế hầu như tạo tác ra toàn bộ các tạo vật, các sinh vật. Tới phần sau phần lịch sử loài người sẽ hiểu hơn.

Ban đầu, Cha tạo ra trong trải nghiệm sự sống của mình, cho đặc lại, đưa xuống trần gian gieo trồng, hoặc nuôi cấy, tạo ra các con vật, các giống cây.

Các con có bao giờ tự hỏi: Tại sao mà lại sinh ra nhiều loại cây ăn trái hay ngũ cốc, lương thực như thế, thế cứ tự nhiên nó mọc nên, không ai tạo ra?

Cam, quýt, bông, bưởi, mận, đào, ổi, dâu, cóc, thanh long...rồi ngô, đậu, lúa, sắn, khoai...Cha nói rằng chúng đã ở mật độ cao trước thời kỳ nhân loại này hàng tỷ năm, sau đó được chuyển sinh xuống trái đất này.

Tất cả các loài sinh vật, ban đầu được nghiên cứu, sau đó gieo giống, nhân lên tại trái đất. Trong một số tài liệu cho rằng trái đất là một phòng thí nghiệm là rất đúng.

Trong đó có cả người cá là có thật, loài người tí hon có cánh là có thật, rồi thân ngựa đầu người là có thật...

Học thuyết tiến hóa của Đắc-uyn có đúng không? Đúng một nửa, tức là các tiến hóa gần đúng, còn ai chủ trương tiến hành tiến hóa thì đó là các thần thánh và Cha Mẹ các con.

Kinh sách của Thiên Chúa Giáo có nói Thiên Chúa tạo ra muôn vật và loài người, loài người là tạo vật của Thượng đế là đúng, không sai chút nào.

“*Cha chúng con trên Trời*”-các con cầu, khẩn niệm như thế cũng là rất đúng.

Thượng đế tạo ra loài người là thế nào?

Cha tạo ra các con của mình, giống y hệt như bản thân mình, là hình ảnh của mình. Có nghĩa là Thượng đế về mặt hữu hình là có thân mạng y như các con, cũng có đầu tóc, tai mắt, thân xác giống như con người.

Trên cõi cao thì thần thánh và Cha Mẹ có xác giống y như loài người. Tại sao Thượng đế lại tạo ra loài người giống mình? Là vì để bảo vệ sự sống và bảo vệ Vũ trụ.

Vũ trụ này là Tam Thiên, Đại Thiên Thế giới, con người phải là một Tiểu Thiên Địa, một tiểu Vũ trụ thu nhỏ, hay Thân Nhân Tiểu Thiên Địa. Con người về mặt nguyên lý, là hóa thân của một hoặc nhiều ngôi sao trên cao xuống trái đất để thống nhất mật độ và sự trải nghiệm của linh hồn đó tại trái đất này, điều này có nghĩa là các Thần sao, hay là Thiên tinh đều phải đầu thai để làm đặc mật độ của mình, cho đến khi nào không cần thiết nữa.

Muốn đặc nhưng lại hợp nguyên lý, bắt buộc anh phải là người tốt và sống hợp Đạo Trời-tức Nguyên Lý Vũ trụ, làm trái, sống trái đi, anh sẽ không hoàn thành nhiệm vụ hay tự tiêu diệt, phải học hỏi lại từ đầu. Đó gọi là *tạo Phật tác Tiên*.

Trong đó nhiều thần thánh cũng đã đầu thai là súc sinh, súc vật nhiều triệu năm, rồi mới đầu thai làm loài người.

Trên cõi cao, thì các loại máy tính, hay đĩa bay, hay là phi cơ...đã có từ hàng tỷ tỷ năm trước.

Có câu hỏi đặt ra là: Thế tuổi của Vũ trụ này thế nào.

Cha nói là khoa học đã đoán tuổi của Vũ trụ là khoảng 15 tỷ năm là không chính xác, thực tế, tuổi của Vũ trụ chúng ta đã gấp nhiều tỷ lần nghiên cứu đó!

Có một số nghiên cứu cho rằng Vũ trụ có lúc bị hủy diệt, Ta nói là bất tan bất tử, vĩnh viễn tồn tại, không bao giờ mất đi. Các hành tinh có thể chuyển hóa, tiến hóa thành các Thiên hà, Đại Thiên hà do chuyển hóa lượng tử thành các sao quắc hoặc sao lùn đỏ, rồi thành nhân các Thiên hà, tạo lập các Thiên hà mới, đó là do Ý chí của Ta, nên không bao giờ Vũ trụ mất đi, hay hồn sao bị mất đi.

Ví dụ hệ mặt trời, nếu tan rã, thì chuyển hóa thành lập các Thiên hà mới, đó là sáng tạo riêng của Thượng đế, nên các con tuyệt đối

không lo lắng. Giả dụ nếu không còn trái đất, thì sẽ có hoặc tạo ra trái đất khác như trái đất này cho các con sinh sống.

Có câu hỏi: Trong Vũ trụ có nhiều trái đất như trái đất chúng ta đang ở không?

Cha trả lời là: Có vô số, trong các đại Thiên hà hay các Vũ trụ con, có nhiều đến nỗi không đếm xuể!

Nếu có ai có trình độ du hồn đến các hành tinh xa xôi, sẽ nhìn thấy các trái đất này hoặc nhìn thấy xã hội các loài người khác trên đó, không kém gì mà còn hơn rất nhiều loài người ở đây.

Thượng đế phóng phát các linh hồn của mình ra để học hỏi, trải nghiệm, sau đó thu lại trong các chương trình tiến hóa trở về của các linh hồn này, điều này còn có nghĩa là các con của Cha phải tăng dần hiểu biết về tâm linh và hiểu biết về Cha của mình, có nghĩa là phải giác ngộ Chân Lý và hiểu biết về cội nguồn thật sự của mình, học các bản tính của Thượng đế để tồn tại.

Trong các trải nghiệm của mình, để làm phong phú đời sống của mình, có nghĩa là để các linh hồn học hỏi và tiến hóa, trải nghiệm, thì Thượng đế và các thần thánh thiết kế nhiều mẫu vật, động vật, sau đó làm đặc lại với các mã gen, sau đó nuôi cấy trong vũ trụ và tại trái đất, nên một số tài liệu đã nói trái đất thực sự là một phòng thí nghiệm của Thượng đế và các thần thánh.

Loài vượn được thiết kế nhân bản không phải là sau con người, mà trước đó đã có các thiết kế nhân bản con người khổng lồ tại trái đất, trong khi loài vượn chỉ là thiết kế phụ của chương trình, có nghĩa loài người không phải là tiến hóa từ loài vượn lên như đã biết.

Như đã nói, các chương trình làm đặc thể vĩa của các thần thánh bằng cách làm hạ thấp rung động xuống mật độ của trái đất, cho đặc thể vĩa lại, có nghĩa là loài người ban đầu là các thần thánh và Thượng đế hạ phạm, tức là nhập xuống chứ không đầu thai, sau đó sinh sôi tại trái đất.

Các chương trình nhân bản giống người tại trái đất, sau đó đã được các nhóm, các Hội đồng thần thánh cho các người ngoài hành tinh, tức là các thần thánh trên cõi cao tiếp tục nhập trực đầu thai để mở rộng loài người.

Thượng đế đã thiết kế các mã gen di truyền, lập các mức tiến hóa cho thân mạng và tiến hóa linh hồn cho con người. Khi hạ thấp mức rung động xuống trái đất, còn gọi là nhập trực, các linh hồn từ cõi cao phải di chuyển đến sao Hỏa, mặt trăng...rồi mới hạ thấp rung động xuống đầu thai, trong khi thể vĩa đặc lại dần, nếu không thì rung động

của linh hồn họ sẽ không chịu nổi sự đậm đặc của mật độ lượng tử và bầu không khí của trái đất.

Trong lịch sử trái đất 4, 5 tỷ năm qua, đã có 6 giống người được lai tạo tại trái đất, trong đó có loài người khổng lồ như đã nói, người mình chim, người bò sát, thân người vẫn vẫn có vảy và đầu bò sát, trong khi có tay chân như con người ngày nay, người ngựa, người có cánh loại nhỏ bé, người cá và loài người ngày nay.

Thuyết Tiến hóa của Đắc-uyn sẽ không bao giờ hiểu biết được đó là sự thật, trong ý chí sáng tạo của Thượng đế và các thần thánh.

Mở rộng giới hạn sự sống, làm tăng tiến hiểu biết của mình, Thượng đế tiếp tục sáng tạo, trong tương lai, sẽ có loại người Thánh Đức-Arian 8 xuống trái đất, xinh đẹp hơn người trái đất hiện nay và có khả năng tâm linh rất cao, các chỉ số về từng quả tuyến sẽ to hơn người hiện nay, các tuyến hạch và cơ bắp sẽ to lớn hơn loài người hiện nay, trung bình giống dân này trong tương lai sẽ cao khoảng 1.9, nặng 80-100kg từ, tuổi thọ trong thời Thánh Đức-thời đại chủ yếu của giống dân này sẽ tăng lên 150-180 tuổi.

Như thế thì có còn các giống người da đen, trắng, vàng, đỏ như hiện nay nữa không? Vẫn còn, nhưng dần dần số đông sẽ được nhập mã gien mới là có khả năng tiến hóa cao hơn, linh hồn rung động cao hơn, khả năng tâm tính thiện lương hơn. Đó là thời kỳ mà Ta nói đó là thời kỳ Thiên đường tại thế, hay Niết bàn tại trần gian trong thời đại Thánh Đức sắp tới.

Nhiều giống hoa quả, lương thực tiếp tục sẽ được sáng tạo, trong bản thân các nhân tài, thực tế là các thần thánh giáng sinh, sẽ làm cho khoa học phát triển và sinh sôi các loài mới, để phục vụ nhân loại.

Loài người hiện nay đang mệt mỏi, nhưng trong công cuộc cứu độ, thì Cha vẫn phải giúp đỡ loài người tiến hóa, kịch bản tận thế hầu như không được đề cập nữa, mà kế hoạch tha thứ tiếp tục được thực hiện, có nghĩa, có tôn giáo mới ra đời hợp lý và hợp qui luật Vũ trụ, để loài người học hỏi, tiến bộ, đồng thời xã hội loài người sẽ tiến hóa, loại trừ dần con người thấp kém, mà sẽ là mở ra trí tuệ mới để họ học hỏi, nâng cao rung động của linh hồn và thể vía của mình. Đặc biệt là trái đất đã vào một vòng xoáy cao hơn trong thiên hà, đã được nâng cấp để nâng cao rung động hơn, như vậy để phù hợp, loài người bắt buộc phải được học hỏi nâng cao hơn, để tiến hóa cao hơn, nếu không rung động của loài người sẽ ảnh hưởng đến thể xác và thể vía, khiến cho con người nếu có đạo đức thấp kém, gian ác,

ăn nhiều thịt, đồ kỵ, tranh đấu...sẽ có nhiều bệnh tật hơn, sức khỏe xấu đi nhanh hơn thời kỳ trước của trái đất.

Chương 3-Thiên đình.

Thiên đình là nơi ở của Thượng đế, các cung nữ và là nơi ngự của cơ quan chính quyền tối cao của Vũ trụ Gốc. Là trung tâm của toàn cõi Vũ trụ. Đó là hệ thống các sao liên hành tinh. Quần thể các sao trung tâm Vũ trụ hợp thành nơi ở của các thần thánh cao cấp nhất Vũ trụ, đó là các thần thánh Tối cao, Tối cổ của toàn bộ các Vũ trụ. Nơi Cha ngự là Điện Linh Tiêu, nơi thường họp hành của các thần thánh là Bạch Ngọc Kinh.

Nơi đây có các thiên binh thiên tướng bảo vệ, hộ vệ.

Thiên đình có Tổng tư lệnh Tối cao các Thiên Vương, sau đó là 5 vị quan Khâm sai là 5 vị cao nhất sau Thượng đế và Mẫu Vương, sau đó đến Tam Giáo Tòa là chính phủ Vũ trụ, sau đó là các Hội đồng các sao, các Đại Thiên Hà, đứng đầu là các vị thần thánh, hay Phật, gọi là các Thiên Tinh Vương. Họ chính là lãnh đạo các Thiên đường hay Niết bàn.

Một số tài liệu gọi Cha là Đại La Thiên Vương, có nghĩa là vua của muôn ngàn vì sao, là đúng ý đó.

Quần Tiên hội họp khi có việc, có chiếu chỉ của Vua Cha, triển khai các kế hoạch.

Địa cầu này giao cho Hội đồng Ngân hà quản trị, trong đó có cả Hội đồng Địa cầu và Hội đồng Thái Dương của hệ mặt trời này.

Bạch Ngọc Kinh là trung tâm quyền lực tối cao của Vũ trụ.

Các Thiên binh Thiên tướng của các sao, hệ sao đều có, để bảo đảm an ninh Vũ trụ, có các Hội đồng an ninh bảo vệ Vũ trụ.

Các Hội đồng sao là chính phủ riêng của các hệ sao đó, hoặc trong một sao, cũng có chính phủ riêng, trong đó số người sinh sống rất nhiều, trong nhiều thiên đường của họ.

Các hệ sao có các Tổng lãnh Thiên thần như một số tài liệu đã nói, chính là Tư lệnh hoặc Thiên Tinh Vương các hệ sao.

Một số được Cha cho xuống dạy dỗ loài người hoặc quản lý địa cầu này.

Có câu hỏi thế Thượng đế có hay xuống trái đất không? Cha có thể đi hiện xuống trái đất nhiều lần và bất cứ lúc nào muốn, từ Thiên đường, Cha có thể soi chiếu mọi thứ của loài người.

Hàng năm, các quan Giám điện sẽ tổng hợp các báo cáo từ các Vũ trụ con và các hệ sao, từ trái đất báo cáo Cha. Các kế hoạch từ Thượng đế sẽ được các thần thánh thực hiện nghiêm túc.

Trong Thiên đình, dân chủ được mở rộng, không có chuyện tỵ hiềm, hiềm khích hay chống đối, đặc biệt phát huy dân chủ bàn bạc thống nhất theo tập thể nhất trí. Cha không thị quyền mà phân chia quyền lực trong Vũ trụ cho các thần thánh, hầu như là tự quản, tự trị trong các Vũ trụ con và các hệ sao.

Tự do trải nghiệm nhưng chấp hành nghiêm luật Vũ trụ, đó là cách mà Cha đã làm đối với các thần thánh, để họ mở rộng nhận thức và nâng cao khả năng sáng tạo của mình.

Diêm Vương và các địa ngục hỏa ngục:

Tại sao phải có địa ngục, hỏa ngục, là cần để giáo hóa, răn đe và trừng phạt ma quỷ, những vong hồn ác tặc có tội ác chống loài người. Quản lý các địa ngục là Diêm Vương. Ngài chủ quản tất cả các địa ngục, hỏa ngục. Thật ra không phải là có 10 cửa địa ngục, mà các hệ sao nào cũng có địa ngục để răn đe các vong hồn ma quỷ xâm nhập và các vong hồn ác tặc. Do đó mà có rất nhiều địa ngục.

Trong địa ngục có tra tấn như trong các tài liệu đã viết không?

Có, đánh giết ma quỷ thảm khốc. Vì sao phải đánh giết thảm khốc? Là vì nó là vong hồn, trường vật lý rất cao, nên đánh nó bình thường như ở trần gian chỉ là phửi bụi cho nó, thậm chí giết nó xong, nó lại tỉnh dậy và nhe răng cười! Cha nói đúng như thế, có nghĩa là nó không có đau, nó không sợ. Vì linh hồn bất tử, nên cái chết trên các cõi cao chỉ nhẹ như lông hồng. Nên phải đánh nó ghê gớm, chặt chân chặt tay vẫn không đau, mà phải cho vào chảo dầu, cho vào lò lửa. Chuyện Tôn Ngộ Không bị Thái Thượng Lão quân cho vào lò bát quái nấu không chết cũng có lý do đúng. Phải là lửa đặc biệt do Thượng đế tạo ra, nó mới đau đớn và run sợ. Phải cho nhện dới, đeo gông, cho vào Hỏa ngục hoặc cho ăn các loại khí độc nó mới sợ.

Sau khi run sợ, van xin, đau đớn, hứa không phạm tội nữa, có khi vẫn đánh nó hàng năm, thậm chí hàng chục năm để nó không bao giờ tái phạm nữa. Ta nói ví dụ như tên Đô-Sa-Lùng, là kẻ đâm gươm vào ngực Chúa Giê-su, sau khi y chết xong, cùng một số tên khác đã hành hạ Chúa Giê-su, chúng đã bị đưa vào địa ngục 12 năm đánh nó khủng khiếp vì tội ác giết Chúa.

Tại sao vẫn phải có hỏa ngục địa ngục, có phải Cha không từ bi không?

Các con phải hiểu, trường tâm linh xấu, tức là các vong hồn xấu, nó có rung động rất thấp, thậm chí cực kỳ tiêu cực, do có rung động như

thế, nó ảnh hưởng sâu sắc đến các cõi và hiệu ứng cộng hưởng Granomic, cộng hưởng như kiểu chết trùng tang trùng phục. Khi rơi vào các trường vía tâm linh đến tối đó, vong hồn càng gian ác và khó tự thoát ra được. Dạy dỗ, khuyên bảo đôi khi vô ích, nên nó tái phạm nhiều lần theo nghiệp. Thượng đế đã nhiều lần tha thứ, nhưng tha thứ xong, nó lại tái diễn nghiệp ác. Nên các con phải hiểu là Cha là Đại Bi là giáo hóa, Đại Bi là đại ác, tức là lấy cái bi làm gốc, đánh nó để bảo vệ Vũ trụ và làm nó tiến hóa, giống như “Thương cho roi cho vọt” vậy. Đánh nó để chuyển hóa nghiệp quả nhanh chóng và khi nó đã giác ngộ, thì tha thứ và cho đi đầu thai súc sinh để trả quả.

Đa phần các vong hồn đã vào địa ngục, hỏa ngục đều phải đi đầu thai súc vật, các loài giun bọ, bướm, trâu bò lợn gà... hàng triệu năm. Cha nhắc cho các con biết là hàng triệu năm, chứ không phải là hàng chục năm hay trăm năm mà xong.

Tức là chúng phải học hỏi lại từ đầu và phải có các trải nghiệm rất thấp để tiến hóa trở lại.

Tại sao như thế? Vì nghiệp quả của chúng quá nhiều, quá dày, nếu đầu thai làm người thì sẽ dẫn đến hậu quả một là chúng trụ thai không đậu, nếu có đậu thì què cụt, đui mù; hai là nếu làm người thì rất gian ác, ba là làm cho thể vía của loài người xấu đi, ảnh hưởng đến phong tâm linh của trái đất.

Nên không cho phép chúng đầu thai làm người, mà chúng sẽ phải bị loài người giết thịt, cung cấp thực phẩm cho loài người.

Nếu chống Thượng đế thì sao?

Nếu chống Thượng đế cũng bị đánh giết thảm khốc như thế trong các địa ngục, hỏa ngục.

Nếu vong hồn tại trần gian khi còn sống mà báng Trời, chửi Phật, hoặc lên cõi cao mà chống Thượng đế, thì con cháu tại trần gian sẽ bị tuyệt tự, lý do đơn giản là nghiệp quả chống Thượng đế sẽ làm cho năng lượng của dòng họ đó suy giảm và bị tiêu diệt theo nghiệp.

Nên Cha khuyên các con nên sống hợp đạo Trời, tôn trọng Trời Phật, tránh các nghiệp ác để có phúc hậu về sau.

Nhân đây Ta nói các kẻ bỏ đạo Thiên Chúa, báng bỏ Chúa, phá đạo Phật, chống các tôn giáo chân chính do Phật, Thượng đế gieo trồng, khi chết đi, họ đều bị đưa đi đầu thai làm súc sinh để học hỏi trở lại.

Kẻ vô thần thì sao? “Vô sự vô sách, quỷ thần bất trách”, không biết thì không sao, biết mà phản báng thì đều phải chịu tội.

Tại sao Cha không từ bỏ với họ? Vì chính họ tạo ra nghiệp, do xa rời Chân Lý, làm mức năng lượng của linh hồn sụt giảm tăng nghiệp quả vì đã ăn, đã giết chúng sinh để sống, kể cả ăn ngũ cốc và ăn rau quả

cũng là ăn chúng sinh, mà đã ăn chúng sinh tức là ăn thịt của Ta, đều do thịt da Cha hóa ra mà có, nên họ phải chịu đầu thai làm súc sinh để trả quả đã vay mượn của Cha, giết hại chúng sinh, để nuôi loài người.

Như vậy là rất công bằng, vì đạo Trời vốn công bằng, cân bằng, không nghiêng lệch. Muốn cho không nghiêng lệch, thì các linh hồn phải sống theo nghiệp, cả nghiệp tốt và xấu, tốt không sao, xấu anh phải bù vào đó để cân bằng nghiệp, cho tới khi nào nghiệp cân bằng, sống phúc đức đủ số, thì thôi trả quả, hoặc hết luân hồi, về Thiên đường.

Trong nguyên lý Vũ trụ có luật nhân quả, luật phản phục, luật phản lực, luật hấp dẫn...đó là các luật cơ bản. Chính các luật này tạo ra nghiệp quả nếu anh sống xấu xa, gian ác, rồi phải trả quả do phản phục, hấp dẫn lượng tử trở lại. Có khi kiếp hiện tại chưa trả quả ngay đâu, nhưng các kiếp sau mới trả quả.

Hiện nay do rung động trái đất vào nấc thang mới trong Vũ trụ, nên nếu ai làm ác, sống ác, tâm hồn bẩn tiện, lưu manh, đố kỵ...thì nghiệp quả sẽ nhanh đến hơn, ngay trong đời hiện kiếp. Đó là do nguyên lý Vũ trụ, các con nhớ là do nguyên lý Vũ trụ, nên làm cái gì, suy nghĩ cái gì, hành động cái gì, đều phải cân nhắc cẩn thận.

Ở đây có một câu hỏi: Những người làm nghề sát sinh thì thế nào.

Có hai loại: Một là sống phúc đức thì không sao, nghiệp không nhiều, vì giết súc sinh chúng toàn là loại ma quỷ đầu thai trả quả thôi, nếu anh sống phúc đức thì nghiệp chóng tiêu tan. Nhưng nếu anh sống gian ác, thì nghiệp cộng nghiệp, tức là nghiệp của ma quỷ ám vào nhiều theo nguyên lý cộng hưởng và anh giết nó, nó sẽ căm hận anh, anh không đủ năng lượng để thắng nghiệp đó, nên phải trả quả, có khi trả ngay tại kiếp này. Nhiều gia đình giết mổ, có người điên trong nhà là lý do đó.

Có câu hỏi: Thần thánh có như Cha không?

Không. Đa phần thần thánh đại bi, tha thứ, vì họ mới chỉ mới biết đại bi thôi, chứ chưa toàn giác, đại ác là đại bi như Cha, vì Cha chủ sự sinh sự diệt, sự ác sự thiện.

Họ chỉ lo cho phần họ thôi, còn Cha phải lo bảo toàn Vũ trụ và nuôi muôn loại chúng sinh, nên phải bảo vệ các con của mình, bảo vệ Vũ trụ.

Có các thần thánh trong các địa ngục để quản ngục và hành khảo ma quỷ.

Trường hợp ma quỷ nhiễu loạn, thì các thần thánh đều tham gia trấn trị chúng.

Chương 4-Thiên đường, Niết Bàn.

Thiên đường là để chỉ các xã hội cao quý trên các cõi cao, trên các vì sao tiến hóa rất cao, trong đó khoa học kỹ thuật và trình độ tổ chức xã hội đạt trình độ văn minh cao độ.

Trên các Thiên đường, cũng có đường xá, các chính phủ, các công xã, các trường học, các xí nghiệp...Như ở trái đất, nhưng rất đẹp, hoàn mỹ.

Ở đó các loại người sinh sống có tuổi thọ vô cương.

Trong các kinh Phật giáo có nói là có các thế giới trên cao, điều đó rất đúng, chỉ khác là tên gọi khác nhau mà thôi.

Thiên đường, Niết bàn cũng như nhau, trong đó con người rất cao quý, trong sáng, thánh thiện, thiện lương và đoàn kết, không có tranh đấu, chiến tranh, không có súng đạn và các loại vũ khí, thần thông quảng đại. Đó chính là xã hội của các thần thánh và các vị Phật, bồ tát.

Có nghĩa là có xã hội của họ và họ sinh sống bình thường, cũng làm ăn, sinh hoạt như con người, duy nhất là không có kinh tế thị trường mà đều là kinh tế cộng sản.

Hoa thơm, quả ngọt, hoa trái, vật chất, vàng bạc, ngọc quý...vô số. Nhà cửa đều làm bằng ngọc, vàng bạc, châu báu, đường đi bằng đá cẩm thạch, đá trắng; thành quách đều bằng vàng ngọc châu báu.

Không có xe ô tô, xe phun khói mà họ di chuyển bằng đĩa bay hoặc bay lượn, dịch chuyển bằng xuất hồn xuất vía, dùng thần thông nhiều.

Không có tình trạng ô nhiễm môi trường. Họ cũng trồng cấy các loại ngũ cốc, lương thực, chăn nuôi. Đất đai có rừng, sông, biển, muông thú như trái đất.

Các thần thánh phần nhiều thời gian để thiền định, ít lập nhóm, ít đi lại, ít hội họp, ít nói chuyện, nhưng sống hòa đồng, chân thành, giản dị.

Nhân cách con người được coi trọng, đề cao dân chủ, mở rộng nhận thức trải nghiệm và sáng tạo không ngừng.

Rung động thân vật lý của họ rất cao, các luân xa mở rộng, nhiều trạng thái có các loài người không có tim, không có óc, phổi...chỉ có

da, nhưng họ vẫn sống bình thường, thậm chí có các loài người không cần thở. Đó là các vị thần thánh cao cấp.

Có các thân phật, thân Thượng đế, thân bồ tát, thân A-la-hán, thân người bình thường và các vị không có tim phổi gan hay ruột. Họ phát ra các loại ánh sáng xanh, tím, trắng, hồng và vàng rực, không có loại đen, nâu, tức là thể vía của họ rất cao quý, rung động rất cao.

Trên đó vẫn có các trường học dành cho trẻ em vì họ vẫn sinh đẻ và sinh hoạt tình dục bình thường. Trẻ em đẻ ra là biết đi, biết chạy biết nói ngay. Khoảng 8 tuổi thì cơ thể đã phát triển thành như người trưởng thành. Thần thánh có thể nói được nhiều thứ tiếng khác nhau một cách tự nhiên, học rất nhanh.

Bệnh tật hầu như không có, tuy nhiên đôi khi tình trạng mệt mỏi vẫn có do cơ thể dao động, nhưng nhanh chóng sẽ chữa khỏi ngay, hoặc họ nhập thiền định để lấy lại trạng thái cân bằng của cơ thể.

Tuổi thọ cực cao, từ hàng ngàn tuổi, cho đến bất tử vĩnh viễn. Khi thể xác khô kiệt, già đi, họ chủ động thay thân xác mới mà không trải qua cận tử.

Có câu hỏi: Thế các con sau có được lên Thiên đường không?

Cha nói rằng: Hoàn toàn có thể, ai sống có đạo đức, chân chính, học tầm đạo tốt, có lý trí và nghị lực, có tình thương...đều sẽ lên Thiên đường. Trường hợp cần trả quả, thì phải đầu thai lại cho đến khi hết nghiệp quả, thì sẽ thôi luân hồi. Trường hợp các thần thánh do nhiệm vụ phải xuống hồng trần đầu thai để cứu độ hoặc tăng rung động cho loài người, thì phải đầu thai hoàn thành nhiệm vụ lại trở về Thiên đường.

Như vậy, việc làm người tốt, tầm sư học đạo, tu luyện theo các tôn giáo chân chính, tu luyện thân tâm rất quan trọng, để thoát nghiệp quả và thoát luân hồi, thoát sinh lão bệnh tử.

Để được trở lại ngôi vị cũ, thần thánh giáng sinh xuống trần phải hoàn thành nhiệm vụ, có rung động cao, đạo đức tốt và đặc biệt phải có sự nhạy cảm về tâm linh.

Trong các chương trình của Thượng đế vừa qua, thì có hàng triệu thần thánh đã giáng thế để chinh đốn nhân loại, mở mang văn minh và làm cứu độ loài người. Họ là các văn nghệ sỹ, các trí thức, nhân tài, các nhà khoa học, các nhà truyền giáo, họ có tư duy và trí tuệ rất cao, rất nhạy cảm, trình độ sáng tạo rất cao...tất cả họ đã làm cho văn minh nhân loại thêm rực rỡ hơn.

Sau khi mãn trần, họ sẽ trở về ngôi vị cũ và báo công cho Thượng đế.

Nhiệm vụ giúp trần gian là nhiệm vụ quan trọng của các tiên thánh.

Các Thiên đường là nơi mà các thần thánh được sinh sống đúng như tư tưởng của họ. Họ tạo lập các hệ tư tưởng quan trọng và tạo ra sự sống của mình theo ý định của họ. Tầm mức tư tưởng là cực lạc, sung sướng, hạnh phúc, thì nghiệp quả của họ phải không có, có nghĩa nếu các con muốn làm thần thánh được sống ở đó, thì phải học hỏi là tu luyện đúng cách để trở về.

Điều quan trọng nhất là phải trung thành với Thượng đế, có nghĩa là sống đúng theo các luật Vũ trụ, không phạm luật, tính trạng tính cách gần giống như Cha mình. Còn gọi là hợp nhất trong Thượng đế, hợp nhất với Thượng đế.

Bản chất của Cha là sáng tạo và trải nghiệm không ngừng, vì Cha có được Vũ trụ như ngày nay là sự trải nghiệm và sáng tạo liên tục, đó là tồn tại của Vũ trụ. Nên các con là thần thánh, cũng sáng tạo liên tục. Ý chí tự do sáng tạo đã làm nên các Thiên đường cực kỳ phong phú, đa dạng. Mỗi Thiên đường có trạng thái rung động khác nhau và có vẻ đẹp khác nhau. Không Thiên đường nào giống Thiên đường nào.

Sự sống là thiêng liêng, mỗi linh hồn tồn tại bất tử là thiêng liêng và sự tồn tại đó là bất khả xâm phạm, nên tự do ý chí là điều phổ biến, trừ chống các luật Vũ trụ.

Sau này trong thời đại Thánh Đức, là thiên đường thể gian, thì cũng như thế, phải sống đúng luật Vũ trụ, theo các luật của Thượng đế đã dạy và phải có tiến hóa hợp luật, có nghĩa là không phải khoa học nào cũng được cho phép, ví dụ như vũ khí hạt nhân và vũ khí nóng, đó là hai thứ cấm tiệt trong thời đại này. Tại sao cấm vũ khí hạt nhân, vì bài học trong Vũ trụ đã có, đó là do vi phạm tự do ý chí, nhiều sao đã đánh nhau bằng vũ khí hạt nhân và làm tan nát sao của mình. Nên trái đất này phải được bảo vệ chắc chắn, bằng cách cấm vũ khí hạt nhân.

Thiên đình đã có các chương trình tiến hóa triển khai tới loài người, cấm vũ khí này, về mặt xã hội, sẽ kiên quyết tổ chức lại xã hội loài người để bảo đảm an ninh cho trái đất.

Chương 5-Chân Lý tối cao, Chân Lý, Chân Pháp Vũ trụ.

Chân Lý tối cao là gì?

Chân Lý tối cao là sự tồn tại vĩnh hằng tôn nghiêm của Vũ trụ mà tất cả các luật của Vũ trụ phải tuân theo vô điều kiện.

Chân Lý tối cao biểu hiện bằng các luật Vũ trụ.

Bất cứ ai phạm luật này đều bị trả giá, kể cả Thượng đế nếu không làm cho Vũ trụ vĩnh hằng tồn tại, cũng sẽ bị nhồi quả và có khi phải đầu thai để học hỏi, để lại Thiên đình cho các thần thánh trông coi. Cha là Cha sự sống, Cha Vũ trụ, nhưng trong Vũ trụ có chứa đựng linh hồn Cha, nên Cha phải bảo toàn sự sống của mình, chính là bảo toàn Vũ trụ. Cũng như các con ai cũng sợ chết, khi gặp nguy hiểm thì tìm cách trốn chạy hoặc bảo vệ, thì Cha cũng thế. Nếu bất cứ ảnh hưởng nào làm nguy hại đến Vũ trụ thì Cha phải xử lý nghiêm khắc. Đối với trái đất, là một hành tinh con Cha, trong hệ mặt trời này, thì sự tồn tại của trái đất này phải là bất khả xâm phạm. Nên tất cả các hình thức làm băng hoại trái đất, sử dụng vũ khí nóng, bom đạn, thử hạt nhân, đều làm ảnh hưởng nghiêm trọng đến các trường lưới của trái đất, các phong và thể Astral, tức là thể vía của trái đất. Tất cả các kẻ phạm luật đều bị xử lý theo luật Vũ trụ. Sắp tới sẽ phải tiêu diệt hết các loại vũ khí đó.

Chân Lý là gì?

Chân Lý để chỉ một khái niệm đúng đắn và khoa học, tức khái niệm thì nhiều, nhưng Chân Lý chỉ có một mà thôi.

Trong tôn giáo nói chung, khái niệm Chân Lý chỉ ra là phải hiểu biết đến độ giác ngộ đại giác về nguyên lý Vũ trụ, về Đạo học, về tính biết, tính đúng của đạo. Mà Đạo, chính là đạo Trời, trong các tôn giáo hiểu được Đạo, chính là giác ngộ.

Đắc đạo, đôi khi chưa hiểu lắm về nguyên lý Vũ trụ đâu, vì các nguyên lý tồn tại không phải trong không gian và thời gian, mà nó còn tồn tại trong sự sinh tồn của muôn loại chúng sinh và trái đất, hệ mặt trời này. Do đó, đắc đạo thông thường thì hiểu là tu đắc pháp và có đạo hạnh. Còn con đường hiểu biết thực sự Chân Lý rất khó, Cha nói là rất khó.

Một cách hiểu đơn giản là phản bản qui nguyên, hợp nhất với Thượng đế, về Nguồn, về Gốc đầu tiên và cũng là Gốc cuối cùng-đó là hiểu được Chân Lý.

Nhưng các con phải biết, Chân Lý cũng là sự tồn tại bất tan bất tử và trường tồn của loài người, của mọi linh hồn và chính linh hồn các con.

Linh hồn đó đồng nhất trong Thượng đế, về Tổng hồn Vũ trụ, nhưng nó đã được chiết linh phân tách ra từ lâu rồi và nó có những trải nghiệm riêng ngay từ khi phân tách ra từ Thượng đế. Cho nên khái niệm hợp nhất trong Thượng đế các con phải hiểu là không phân chia trong Vũ trụ và Vũ trụ này phải là một tổng thể thống nhất,

Thiên-Địa-Nhân hợp nhất, tức là hợp nhất về nguyên lý cấu trúc. Hiểu được như vậy mới đúng nhất.

Muốn hợp nhất, thì phải sống đúng Đạo Trời, không nên sống trái Đạo.

Đạo Trời biểu hiện ở trạng thái thì có mưa nắng thời tiết, vòng quay trái đất, có bốn mùa xuân hạ thu đông, có ngày tháng...đó là cái nguyên lý của Đạo. Bản tính của Đạo Trời là nhu hòa, tĩnh, thiện, cân bằng, đối ngẫu âm dương, vận động liên tục và phản phục, nhân quả. Biểu hiện ra xã hội là tính công bình, đại đồng, tình thương bác ái và khiêm nhường, giản dị, thiên định sống chậm.

Nên làm điều gì mà tôn trọng các qui luật này thì con người tồn tại.

Nhưng Đạo trời phổ hóa ra thành xã hội, vì nhân loại cũng là Cha và các con cũng là Cha, nên sống đạo làm người là quan trọng nhất đối với mỗi con người.

Trong đạo làm người, thì đạo làm cha mẹ, làm con quan trọng nhất, rồi đến các phong tục-tức là phong hóa các nghi lễ và thói quen, trạng thái tồn tại, sự sống của loài người thành ra phong tục. Phong tục thì có phong tục không tốt, chưa khoa học, nhưng có những phong tục rất quan trọng cơ bản như bảo vệ sinh đẻ, nuôi cấy, chăm sóc bảo vệ con người...dần thành khoa học. Rồi các nguyên lý đực cái, sinh dục, bảo vệ con người...tất cả đều nằm trong khái niệm Đạo Trời. Đạo Trời lành thiện, chính là lý do đó.

Khái niệm Đạo của Lão Tử cũng đúng, nhưng đó chưa phải là khái niệm rộng, mà mới chỉ đưa ra một khái niệm nhận biết.

Đạo Trời là sinh dưỡng, nuôi sống, bảo vệ và tự bảo tồn.

Hiểu được Chân Lý đã khó, nhưng học được để sống đúng Đạo rồi làm người tốt, tu học tầm đạo tránh sai muội là khó hơn. Giống như học sinh, phải học mới có kiến thức, thì học Đạo là phải tu luyện thân tâm, giữ riêng mỗi đạo lý của mình, học càng sâu rộng, thì sống càng phải vững bền và tốt.

Xóa bỏ phạm tính, tranh dành, thù hận, đồ kỵ, tham lam vô độ, giữ vững được thiên lương, cầu thị, an nhiên, khiêm nhường-tức là xóa bỏ cái ngã mạn thường tình, để sống nhu hòa, tâm không câu chấp, tâm hòa đồng, tâm có tình thương và lòng trắc ẩn-đó là giữ vững được cái thiên lương gốc, tức là gốc đạo của linh hồn mình.

Trong các khái niệm, có khái niệm Chân Nhân-tức là cái Gốc của mình, đắc được Chân Nhân tức là đắc cái Gốc, nguồn cội thiêng liêng của linh hồn mình, là bản bản qui nguyên, hợp nhất, nhưng nói về đạo học, thì Chân Nhân của mình là phải hiểu được con đường thiện tính, trường tồn, độc lập, nhưng lại xóa bỏ cái ngã riêng mà hòa

với cái Đại Ngã tức là bản thể đại đồng và không phân biệt, vô chấp, mà Phật giáo gọi là Tâm Bất Nhị.

Vì Cha là Đại Ngã, nhưng lại là cái Ngã đơn giản nhất, vì Cha không phân biệt, tâm không phân biệt, coi các vật và mọi linh hồn bình đẳng, xóa bỏ ngã mạn từ lâu rồi; bỏ chấp lớn và xóa dần cái chấp nhỏ; cái chấp nhỏ ví dụ như là trừng trị quỷ ma, vì quỷ ma cũng là con Cha, nên đó là Cha còn chấp với mình. Đặc biệt, Cha đủ quyền phép diệt hết một lúc hết tất cả yêu ma, hóa một cái nó thành thiện lương ngay, nhưng luật nhân quả của Vũ trụ không cho phép, vì chính là sự tồn tại độc lập vĩnh hằng của linh hồn, mà anh làm sái, làm ác, thì anh phải chịu học hỏi bằng quả báo của mình, cho đến khi sợ ác, qui thiện.

Bản chất của nhân loại này là như vậy, vì nhân loại là trường học, trường thử thách, trường tiến hóa, trường trải nghiệm và mở rộng nhận thức của Thượng đế, nên nhân loại phải trả quả của mình, cho đến lành thiện hoàn toàn.

Chân Pháp Vũ trụ:

Chân Pháp Vũ trụ là tổng thể những hiểu biết về sự sống tối cao đầu tiên của Vũ trụ, để sống trọn vẹn giống y như bản tính nguyên thủy của Thượng đế, sau đó bảo tồn bảo vệ và giữ vững sự sống của Cha và của linh hồn mình theo đúng các phương pháp cần thiết nhất.

Như vậy Chân Pháp Vũ trụ là sự sinh tồn của Vũ trụ một cách cần thiết nhất, không thể không có và không được vi phạm.

Như vậy, để hiểu được Chân Pháp Vũ trụ rất khó, vì các con không có thiên nhãn, huệ nhãn, không biết sự sống Vũ trụ hình thành thế nào, Vũ trụ vận hành ra sao, nhưng có thể nôm na hiểu là: Vũ trụ này có Đạo sinh tồn, và cần bảo vệ cái sinh tồn tối cao của Vũ trụ, muốn vậy thì đừng làm trái ý Thượng đế và cần góp sức, tu luyện đúng cách để bảo tồn linh hồn của mình.

Chân Pháp Vũ trụ biểu hiện ở tính đực cái, ở sự sinh sôi, ở khả năng duy trì sức sống sinh hóa của sinh vật và con người, đồng thời là sự vận hành của không thời gian, của Nhật-Mặt-Trăng-Tinh.

Biểu hiện ở tính trạng đạo đức tính cách cần có: Là đức tính thật thà, giản dị, hiền lành, khiêm nhường, yên tĩnh, không thích ồn ào, câu nệ, không câu chấp, sống đơn giản, tu thiện định, ham sống, nhưng không sống gấp, tâm hòa đồng, tâm đại đồng; lánh xa sự ô trọc, ghét sự láo nháo, gian hiểm, đồ kỵ.

Chân Pháp Vũ trụ vận hành là một biểu hiện trạng thái cần thiết của Vũ trụ, nó là sự có trong Vũ trụ, nó nuôi dưỡng và bảo vệ tồn tại của

Vũ trụ. Nếu ai vi phạm, chống Thượng đế hay các luật Vũ trụ, sẽ bị tiêu diệt thảm khốc, vô điều kiện, để bảo tồn Chân Pháp Vũ trụ.

Chân Pháp hiện ra được nhìn thấy như là một trạng thái, đó là Thân Pháp của Thượng đế, Thượng đế có một hoặc vô số thân pháp để nâng đỡ và nuôi dưỡng Vũ trụ, nếu vi phạm vào Thân Pháp đó, coi như chống luật và sẽ bị trừng trị thảm khốc.

Các con đã biết về Kim Thân, đôi khi Thượng đế giáng điển, giáng trần có thể mượn Kim Thân để giáo dạy, nếu vi phạm chống Kim Thân sẽ bị các quân thần binh giết chết hoặc bị đọa đày về sau.

Trường hợp như Chúa Giê-su là một ví dụ, các tài liệu *Thông điệp của các đấng sáng tạo* nói sai về Giê-su, xuyên tạc, vì đây là thông điệp của một linh hồn khá phát triển giác ngộ, rồi mấy người biên chép, có khi lòng ý của mình vào. Ta nói Chúa Giê-su là một Pháp thân tại trần của Thượng đế, đó là Ngôi Hai, hay mình Thánh Linh cũng là như thế. Khi giết Chúa Giê-su xong, cả nước Israel đã mất nước gần hai nghìn năm, cả dân tộc bị đọa đày và đến thế kỷ 20 vẫn còn bị tiêu diệt. Tất cả những kẻ giết Chúa Giê-su xong, chết đi đều bị đọa vào địa ngục khủng khiếp và đi đầu thai súc sinh đến nay vẫn chưa trở về.

Ngoài ra thông điệp này nói sai về Luxipher, đánh giá quá cao Luxipher; thực chất bản chất tên này là phản loạn định chiếm ngôi Thượng đế, trong khi Thượng đế giáng trần làm nhiệm vụ, đã bị Thượng đế và Thiên binh Thiên tướng sau đó đánh giết khủng khiếp. Cuộc phản loạn chỉ diễn ra có 22 năm thôi. Sự phản loạn của Luxipher diễn ra khoảng 30.000 năm trước, không phải là 100.000 năm trước. Sau khi Thượng đế về trời đã trừng trị đích đáng nó. Ngoài ra tài liệu này coi thường Tổng lãnh Thiên thần Michael-đây là Tổng lãnh Thiên Thần trong các Tổng lãnh cao nhất của Thiên đình. Tài liệu này đánh giá sai lạc về bản chất của Thiên Chúa giáo. Đặc biệt, tuyệt đối Chúa Giê-su chưa bao giờ yêu và lấy, sinh con với bất kỳ đàn bà nào. Có một chuyện nữa đó là đức Mẹ Đồng Trinh sinh con, đó là sự thật chắc chắn, các con ai có thể du hồn học hỏi sẽ biết sự thật, không nên tuyên truyền sai lạc đi. Thiên Chúa không thiếu gì khả năng và quyền phép có thể làm cho đức mẹ có thai mà không cần sinh hoạt tình dục.

Nhiều thông tin của thông điệp này về tận thế, hay đại tận, hay các sao chổi làm hại trái đất năm 2017...đều không có cơ sở.

Thông điệp này nói có sự phá hủy của hành tinh Maldek, nằm trong hệ mặt trời chúng ta, thông tin này nói không đúng! Không bao giờ có một hành tinh gọi là Maldek nằm trong hệ mặt trời này, vì lúc nào

cũng chỉ có 9 hành tinh đúng qui luật Vũ trụ, trong trường trí nhớ Akashic của Vũ trụ tuyệt đối không có thông tin gì đúng của sao này. Linh hồn viết lên Thông điệp này Cha đã cho đầu thai rồi, vì thông tin có nhiều tiêu cực, giáo hóa nhân loại không đúng lúc. Anh ta là người cơ hội, có ý định thông tin sai lệch để lấy lòng chúng sinh và hạ thấp Thiên Chúa Giáo, đây là sai lầm có ẩn ý của anh ta. Anh ta cũng chưa bao giờ là hồn sao Kim hay là một Tổng lãnh thiên thần.

Về nguyên tắc mà nói, thì chỉ có một Đấng Sáng tạo trong Vũ trụ, nhưng có nhiều đấng sáng tạo con. Cũng như Đấng tạo hóa, chỉ có một không có hai. Tuy nhiên Cha không câu chấp, cho là có nhiều đấng cũng không sao.

Trong Vũ trụ có đến 188.000 loại mật độ khác nhau, không phải là 12 mật độ như đã biết. Rung động chủ yếu có 54 loại mật độ, trong đó thần thánh rung động từ mật độ 1 đến 25, tính từ cao đến thấp, rồi đến các loài kim thạch, thảo mộc, cầm thú, con người. Con người bình thường tại trái đất rung động vật lý lượng tử tại các thang mật độ 30, 35 đến 40. Tính theo độ đậm đặc của linh hồn.

Thể vía của Ta cao và dài khoảng 95 ngàn ngàn tỷ km, ánh sáng hào quang phát ra gấp 750 ngàn lần số đó nữa.

Về Pháp thân Cha, Ta khuyên các con, nếu có người nói đó là Kim Thân Thượng đế, hay là Minh Thánh Linh, hoặc là người có ghế Thiên đình, ghế bóng Thượng đế, thì các con nếu không hiểu biết, thì không nên hăm hại, đổ kị với họ; chính quyền cũng nên tránh, để tránh hậu họa. Tránh di họa hai ngàn năm mất nước của Israel khi phạm nhằm giết Chúa Giê-su ngày trước!

Nhiều giáo chủ xuống trần, Thượng đế mượn Kim Thân của họ để giáo hóa, có nghĩa là cái xác trần đó đã được Thượng đế chuẩn bị để giáng xuống để thực hiện nhiệm vụ, nếu đụng đến các thân mạng ấy, hậu họa sẽ khôn lường.

Chương 6-Quân Thiên Binh Thiên tướng.

Như đã nói trên Thiên đình có nhiều quân binh, trong các hệ sao cũng có quân đội, là để trấn áp ma quỷ và thực hiện nhiệm vụ khác.

Tuy nhiên quân đội của Thượng đế không có vũ khí nóng, cần thiết chỉ dùng thần thông và công cụ hỗ trợ đơn giản để trấn áp ma quỷ.

Các quân binh được tổ chức thành các đoàn quân, do các Thiên tướng chỉ huy. Trong cõi của Diêm Vương cũng có nhiều quân thần binh. Tam Giáo Tòa có quân án sát để thi hành phạt sự của Tam Giáo Tòa.

Thượng đế giao quân binh cho các Thiên tướng để họ tự giác thực hiện nhiệm vụ, đặc biệt là xử lý các tình huống phá hoại Vũ trụ.

Đối với người trần gian gian ác cần tiêu diệt, có khi ồm một trận hoặc là đau đầu rồi chết, bị Thiên quân bắt đi.

Quân Thiên binh còn cứu độ cho người trần gian như chữa bệnh, tăng sức, độ cho nhân loại.

Các trận chiến tâm linh đấu nhau trong Vũ trụ đôi khi vẫn có và Thượng đế thông thường là để cho họ tự do, nhưng trường hợp nếu ảnh hưởng đến các sao, thì Thượng đế can thiệp.

Có câu hỏi: Quân Thiên binh có đi đĩa bay xuống trái đất không?

Hệ thống các sao có nhiệm vụ trông nom trái đất, quản trị trái đất thì được phép dùng đĩa bay của người ngoài hành tinh để đến trái đất làm nhiệm vụ, họ không chế vũ khí hạt nhân và các loại nguy hiểm cho trái đất.

Trong thời kỳ tới, thời kỳ mà tự do tùy tiện đã hết, loài người chuẩn bị bước sang thời kỳ Thánh Đức, nên thần thánh sẽ kiên quyết hỗ trợ tốt nhất để chuyển hóa nhân loại lên Đại Đồng Thánh Đức.

Các luật mới sẽ được thi hành, có nghĩa là hỗ trợ phát triển cộng sản, kể cả cộng sản có thần và vô thần, giải quyết dứt điểm đau khổ, tranh đấu, chiến tranh của loài người.

Thượng đế sẽ có cách giúp loài người tiến hóa.

Cũng có ý nghĩa là tài liệu này sẽ bổ trợ nhận thức cho các con để tiến hóa hợp luật, sống theo Luật của Thượng đế.

Chương 7-Người ngoài hành tinh.

Như trên Cha đã nói, là các hệ sao đều có con người ở. Đó chính là người ngoài hành tinh như khái niệm của các con. Tuy có nhiều sao chưa đủ điều kiện để con người ở vì rất nóng và không có ô xy. Các ngôi sao có người ở đều ở trạng thái thiên đường, rất cao quý.

Như vậy là người ngoài hành tinh là có thật.

Có câu hỏi: Thế có phải các thần thánh là người ngoài hành tinh không?

Nói cho đúng thì họ là các dạng người khác nhau, trong các hành tinh khác nhau trong Vũ trụ. Có nghĩa là họ có một thân vật lý. Số lượng được gọi là thần thánh là đa số, còn lại người ngoài hành tinh là người thường. Trong số các vong hồn được chọn lên ở các xã hội này cũng rất nhiều.

Tuy nhiên có các vị thần phật có thân ánh sáng cực kỳ cao, mà không dễ nhìn thấy được, ví dụ như Cha, nên các nhà ngoại cảm có thể nhìn thấy vong hồn, nhưng không nhìn thấy Cha được.

Có câu hỏi: Người ngoài hành tinh có thể đi đĩa bay dạo quanh trái đất được không?

Cha trả lời là có. Nhiều ngoài hành tinh ở các sao cao quý đã đi đĩa bay xuống trái đất bí mật để tham gia bảo vệ an ninh trái đất. Nhưng phương pháp này rất hạn chế.

Họ xuống trái đất bằng cách nào nhanh nhất? Họ dùng phương pháp chui hầm lượng tử, có nghĩa là đi theo kinh mạch trái đất và hiện hình ở trái đất mật độ này.

Có nhiều loại đĩa bay, có loại loài người có thể nhìn thấy được, có loại không nhìn thấy được bằng mắt thường vì thân ánh sáng và vật liệu đặc biệt, đĩa bay đó di chuyển nhanh gần bằng vận tốc ánh sáng trong các đường hầm lượng tử, tại trái đất thì di chuyển nhanh gấp nhiều lần máy bay.

Cấu trúc đĩa bay Cha chưa nói ở đây, nhưng nguyên lý của nó có thể tự bay, quay và bay theo hiệu ứng từ trường. Có một trường có thể làm đĩa bay tự nâng lên được thông qua từ trường của đĩa bay tạo ra, chứ không cần máy móc, hay máy nổ. Trường này được tạo ra bởi một hệ thống từ trường định vị.

Không phải là 45 triệu năm trước, hay là 100 triệu năm trước, mà ngay từ khi hình thành trái đất, người ngoài hành tinh và các thần thánh đã xuống thám sát trái đất, nghiên cứu trái đất. Họ nghiên cứu từ trường trái đất, khí hậu, lục địa và biển, đo sự rung động của trái đất, lấy mẫu đất đá, vật chất.

Khoảng gần 3,5 tỷ năm trước, họ đã nghiên cứu kỹ và theo lệnh của Thượng đế, họ bắt đầu nghiên cứu triển khai sự sống sinh vật tại trái đất này. Sau đó về tiến hóa, các con có thể đã biết. Chỉ khác là tất cả các tiến hóa của sinh vật tại trái đất này đều có bàn tay của Thượng đế.

Không phải là nền văn minh nào trên cõi cao cũng cao quý hết, mặc dù khoa học phát triển, đời sống vật chất tốt, nhưng tâm tính nhiều loại người vẫn chưa thuần thực như loài người, tính cách đấu đá tranh đấu và thích sử dụng bạo lực vẫn còn.

Có câu hỏi thế các loài ngạ quỷ, Atula...có xã hội không, tức là họ có sinh sống không? Cha trả lời là có, có nhà cửa, ăn mặc thậm chí lao động như con người, trong các mật độ thấp và cõi giới mà tạm gọi là các hành tinh đen tối, hoặc các cõi tâm linh tại trái đất, chúng ở trong các cây cối hoặc trong đất đá, tha ma mộ địa...

Nhiều nền văn minh trên các cõi thấp còn kém hơn loài người. Đây cũng là lý do Thiên đình có quân binh để bảo vệ, sẵn sàng chi phối họ.

Các thần thánh của Thiên đình đã trấn trị các loại linh hồn xấu này vì họ đã chống lại luật Vũ trụ, chống lại tiến hóa và chuyển đổi thiên hà của trái đất, đồng thời chống lại ý định của Thượng đế. Họ đã tiêu diệt bọn phản loạn, rất nhiều trận động đất đã nổi lên hủy diệt nhiều thành phố và thị xã của họ, làm chết rất nhiều người. Nhiều tên phản loạn hung hăng đã bị các thần thánh đánh giết thảm khốc.

Nhiều nền văn minh có tâm tính xấu đã bị Cha hủy diệt, thay đổi, vì càng giàu sang, đôi khi chúng càng tham ác, ăn chơi trụy lạc, chứ chưa phải là giàu sang thì sinh phú quý lễ nghĩa, đạo đức.

Trong lịch sử cũng có nhiều giai đoạn họ phát triển cao về tâm tính, nhưng thời gian biến đổi họ, làm họ trượt dốc, đồng thời cũng còn do nhiễm lậu các trường đen tối của phong tâm linh nhân loại, có nghĩa là nghiệp quả của nhân loại, do tranh đấu, chiến tranh, buôn bán, đồ kỵ, giết hại nhau...đã ảnh hưởng đến họ, vì không phải lúc nào họ cũng có bản lĩnh kiên cường như các thần thánh.

Người ngoài hành tinh chưa xuất hiện công khai, là vì chưa được phép của Cha, họ có thể bị lộ diện dần, do các loại máy móc của con người phát hiện, quay chụp được.

Khi trong thời đại Thánh Đức lâu dài sau này, sẽ có chuyện người ngoài hành tinh cộng tác công khai với loài người và lập các căn cứ công khai tại trái đất, để giúp loài người tiến hóa hơn. Điều này sẽ được cho phép khi điều kiện cần và đủ của loài người có được, có nghĩa là văn minh cao hơn, hiểu biết cao hơn và không có ý chống lại người ngoài hành tinh.

Hiện nay, khi xuống trái đất, sợ nhất là nguy hiểm cho tính mạng phi hành đoàn, vì họ có thể bị tấn công bằng máy bay, tên lửa. Sức khỏe của họ hơn loài người, nhưng cơ bắp thua loài người, lên sức lực kém hơn, có thể bị tấn công nếu không phòng vệ.

Ngoài ra Cha đã cấm các đĩa bay của các hành tinh xấu, cấm không được bay xuống trái đất nữa.

Trong tiến hóa mới của trái đất, Cha cấm các loài có tiến hóa thấp đến trái đất với các thể linh hồn nhập xuống đầu thai làm người hoặc là nhập chiếm thể vía để làm hại loài người. Các loài ma quỷ sẽ bị tiêu diệt.

Cha cũng khuyên các con, trong thời đại ngày nay, nên tránh xa các loại đĩa bay và các thực thể ngoài hành tinh, vì chưa thể tin tưởng họ được. Các thần thánh thì không sao, nhưng có nhiều thực thể tâm

tính không tốt, đến trái đất với trạng thái xuất hồn hoặc đĩa bay đã làm nhiều điều không tốt, cho nên hãy cảnh giác, và luôn có ý xa lánh, trấn trừ ma quỷ.

Chương 8-Phật, thần, thánh, tiên là gì.

Phật, thần, thánh, tiên là những linh hồn cao cấp, cao quý, do được Thượng đế rèn luyện, đặc biệt là xuống trần gian tu luyện học hỏi, mở rộng nhận thức, họ đã trải nghiệm và chịu rèn luyện trong khổ cực, đã hoàn toàn làm chủ được các cảm xúc; họ nhẫn nhịn, từ bi, cao thượng, độ lượng, trí tuệ phát triển rất cao và có thần thông quảng đại, đủ sức chế phục ma quỷ, không chế được chúng khi cần thiết. Điều đặc biệt nhất, là mức năng lượng của họ rất cao, cao hơn gấp rất nhiều lần so với các loài ma quỷ và con người. Họ có thân ánh sáng và có các thang rung động rất cao, hỉ xả, từ bi nhưng cũng sẵn sàng theo Luật Vũ trụ mà trừng trị đích đáng ma quỷ khi cần thiết. Phật Tiên Thánh có quyền phép gần như vô biên, chỉ sau Thượng đế.

Ở trần gian các con hiện nay, có các vị Phật thân người đã xuống trần đầu thai để thực hiện nhiệm vụ, họ có tâm tính Phật, từ bi, cao thượng, sống nhân ái và có đạo đức cao, có nhiều người đã tự giác giác ngộ, sống chay tịnh, hoặc sống có tình thương nhân loại rất cao. Nói như thế thì các con hiểu là nhiều linh hồn đã tu luyện đắc quả vị Phật rồi, nhưng do nhiệm vụ cứu độ trần gian, nên họ phát nguyện xuống hồng trần để lập công cho Thượng đế, nên họ hy sinh đời sống từ Thiên đường để dẫn mình trong bể khổ để cứu vớt chúng sinh.

Trong Vũ trụ, Cha cũng là một vị Phật, là Brathman Phật, hay Đại Nhật Như Lai cũng là Ta.

Nói như đạo Phật, là không ai cao hơn Phật cũng đúng, nhưng như các con đã biết, là Cha là tổng hồn Vũ trụ, nên phải có đủ các trạng thái cần thiết để nuôi sống Vũ trụ, trong khi bản tính chính của Cha chính là tính Phật.

Phật, thần, thánh, tiên trung thành tuyệt đối với Thượng đế và sẵn sàng hy sinh tính mệnh để bảo vệ Vũ trụ, chống các loài ma quỷ.

Họ đặc biệt là có tính anh dũng, nhẫn nhịn, tự giác, khiêm nhường. Khi các luật bị vi phạm, họ tự giác tấn công ma quỷ không ngừng để bảo vệ Chân Lý Tối cao.

Họ trên các cõi cao nhất của Vũ trụ, gần Thượng đế nhất, ngự trên các vì sao và các cõi thuộc trung tâm Vũ trụ. Có các bản tính gần giống hoặc giống với Thượng đế.

Họ ăn uống sinh hoạt thế nào? Trước nhất họ là chủ quản các đại Thiên hà, hoặc các Vũ trụ con, họ có chính phủ riêng, Hội đồng riêng để lãnh đạo các thần thánh dưới quyền của mình. Ăn uống thì họ ăn chay, thậm chí ăn mặn nếu cần, ăn hoa trái thơm ngon được trồng cấy khắp nơi trên đó, hưởng an lạc và hãnh diện về các thành quả của mình.

Họ có vợ con nếu thấy cần thiết, sinh ra các thân vật lý có rung động cao khác để làm chỗ dựa tinh thần cho họ.

Họ là tổng hồn của một cụm Thiên hà hay một Vũ trụ con.

Vì sau khi đắc đạo, họ trở về, đã được Thượng đế cho chủ quản ra các Vũ trụ con. Họ có khả năng sáng tạo ra các Vũ trụ con và trình độ sáng tạo như Cha, có nghĩa là đã tiến hóa đến trình độ Thượng đế; điều này là một hạnh phúc và tự hào nhất của họ.

Đó cũng là phần thưởng cao nhất dành cho họ và cho các con tu đắc đạo trở về sau này.

Đạo Phật có phải do Cha sáng tạo không? Câu hỏi này có thể ảnh hưởng đến đạo Phật, nhưng nói một cách chính xác, thì chân linh của Cha đã hóa ra một thân phật ở trần gian đó chính là Phật Tổ Thích Ca Mâu ni. Khi Phật Thích Ca có thiên nhãn, sau khi khai mở tâm linh do ngồi thiền 49 ngày liền, đã giác ngộ Chân Lý. Trong suốt cuộc đời ngài đã học hỏi rất nhiều từ cõi vô hình, đã có nhiều kinh sách nói về chuyện Phật Tổ nói chuyện, hay tiếp kiến, hay lên thuyết giảng ở cõi cao cho các vị Thiên Vương, các vị Thượng đế được nghe. Điều này là có thật. Phật Thích Ca đã xuất hồn và có nhiều lần đã thiền ở trạng thái Komachi để hồn xuất hẳn ra ngoài và du hồn đến các cõi giới cao để học hỏi và giảng đạo.

Các vị tiên có thân hình như con người, hoặc người có cánh, hoặc là các hình loài chim, thậm chí có loại không có ruột gan phổi, không ăn không uống vẫn tồn tại, thở qua da và có thể nhìn ăn, nhìn uống. Họ bay lượn trên các cõi cao như chim. Đa phần các vị tiên là các tiên nữ trong các thế giới tiên. Họ phục vụ và bảo vệ cho các vị Nữ Thiên Vương; đây là các tổng hồn của nhiều loài cây, cầm thú, hoặc đất đai, sông núi.

Có nhiều vị Phật nữ, cũng là tổng hồn hay là tổng thiên thần của nhiều thiên thần, các vị tiên.

Phật nữ là các vị đã xuống trần gian tu luyện đạt quả vị trở về.

Có câu hỏi thế con người có thể biến thành nam, hay nữ được không?

Trên cao tùy ý muốn, họ có thể trở thành các vị nam thần, hay nữ thần. Khi xuống trần gian, họ có thể từ một vị nữ thần đầu thai thành nam giới và ngược lại.

Họ được Cha giao nhiệm vụ chăm sóc cho thế giới của họ và có thể tham gia các công việc của Thiên đình khi cần.

Các vị thánh, được là các nhân thần, hoặc các vị thánh của các đạo giáo như Thiên Chúa giáo, được Cha cho xuống quản lý các mật độ trong cõi trái đất và thường họ cũng có quyền năng như các vị thần tiên khác, duy nhất là trong cõi giới của họ, họ có thể ăn mặn, do được đồ cúng của con người trần gian, coi sóc các đình đền miếu mạo và các nhà thờ, đền thờ.

Ví dụ Long Vương cũng là một vị thánh, coi sóc biển cả.

Long thần, thổ địa, thần hoàng, táo quân là có thật.

Long thần coi sóc các con sông, miền nước. Thổ địa coi sóc cả một vùng đất hay miền đất. Thần hoàng do nhân thần mà ra, có thể là ông tổ nghề, ông tổ một dòng họ, người có công với nhân dân, đều được Thượng đế cho coi sóc những địa phương của họ.

Còn táo quân, thường chính là thần bản mệnh của gia đình, dòng họ đó, hóa xuống, ví dụ như bà cô ông mãnh cao quý linh thiêng, thì được Cha cho coi sóc dòng họ, hay gia đình đó.

Các tổ tiên của các dòng họ hay gia đình cũng chính là các táo quân hoặc thần bản thổ, do Thượng đế cho phép và có sắc chỉ ban quyền lệnh.

Hiện nay loài người, có nhiều lý lẽ vô thần, không công nhận cõi tâm linh và thế giới tâm linh, nhưng đó là điều không phải thiếu sót của họ mà do họ hiểu biết có thể thôi. Thực ra bản chất tâm linh của vật chất các đẳng vật chất như đã nói là có thật.

Đất có hồn đất, hồn cây, hồn sông núi, hồn người, có vong hồn.

Nói về vong hồn, khi người ta bắt đầu chết thì thế nào?

Bắt đầu trạng thái cận tử, khi não và tim bắt đầu ngừng đập, thì các luân xa tức là các huyết đạo quan trọng bị sụp đổ lượng tử, sau đó các huyết dần bế lại và linh hồn con người được phân bố trải khắp cơ thể và các huyết bắt đầu co rút lại, co về đại não; đến khi ngừng hô hấp, linh hồn co lại và cuốn lại, sắp xếp lại thành một tổ hợp thông tin gọn lại, cùng với thể vía-nhớ là toàn bộ thể vía bám vào linh hồn đó. Thể vía lưu trữ mọi thông tin về đời sống của anh ta tại kiếp này và các kiếp khác. Ngoài ra thông tin các kiếp còn lưu trữ ở luân xa 6. Sau đó linh hồn đó bắt đầu chui qua các huyết gần nhất có thể, thường là luân xa 6 tại ấn đường, rồi ra ngoài, lúc đó cơ thể sụp đổ

lượng tử nhanh chóng, các nội tạng ngừng hoạt động và tàn rã, sự sống kết thúc.

Trạng thái cận tử, có thể có hiện tượng người chết bắt đầu nhớ lại tất cả các chuyện trong đời mình, trong trạng thái lơ lửng, đó là do tổ hợp hồn bắt đầu sắp xếp co cuộn lại và làm cho trí nhớ của linh hồn được nhớ lại.

Sau đó vong hồn xuất hẳn ra ngoài cơ thể ở trạng thái lơ lửng, có thể bay được, nhanh chóng sau đó, hầu như tại trạng thái đó, thân vật lý khác xuất hiện ở mật độ khác, chính là mật độ của linh hồn và xác lập một thân người mới trong cõi vô hình.

Vong hồn lúc đó nhận biết về tri giác, kiến thức, hiểu biết, nhớ tất cả như một người trần gian. Có trí tuệ y như thế.

Sau đó vong hồn bắt đầu dịch chuyển về cõi giới của mình tùy theo trạng thái rung động của linh hồn, có nghĩa là vong hồn sẽ tùy theo nghiệp quả của mình để du hành vào cõi giới đó.

Kẻ gian ác sẽ có một trường vía đen tối, đỏ, đục, nâu; còn người tốt tính, lành thiện, sống giản dị, đặc biệt là không có tâm tính đố kỵ thù hận thì có trường vía trong sáng, xanh, trắng hay cao nhất là tím. Tuy nhiên cơ thể vô hình của họ cũng có đủ 7 trạng thái luân xa như Thượng đế có nghĩa là đủ các màu đỏ, vàng, vàng chanh, trắng, da cam, chàm, tím.

7 màu sắc này chính là dịch chuyển màu và lượng tử trong vũ trụ. Tại các ngôi sao, hoặc trên bầu khí quyển cũng có đủ sự dịch chuyển này, mà khoa học gọi là dịch chuyển đỏ.

Nếu không đủ các màu đó thì sao? Không ai không đủ, quan trọng là màu sắc chính phát ra từ linh hồn nó thuộc loại màu nào là chủ đạo nhất mà thôi.

Các vị thần phật thường phát ra loại màu sắc và phát năng lượng ở trạng thái xanh, tím hay vàng.

Sau khi các trạng thái ổn định xác lập, thì vong hồn đó bắt đầu đến các cõi mình học hỏi, ăn uống, sinh hoạt, học tập. Nếu là linh hồn cao quý thì có thể được Cha cho gặp mặt, nói chuyện, hỏi han chân tình. Thượng đế sẽ lắng nghe tâm tư của họ, dạy dỗ thêm, sau đó họ được chính thức được thần thánh sắp xếp chỗ sinh tồn.

Trường hợp vong hồn ác gian, có nhiều nghiệp chướng, thì họ cũng có thể được học hỏi một số thời gian nào đó, rồi đi đầu thai trả nghiệp, học hỏi tiếp. Số còn lại có thể được sinh sống lâu dài và có thể chuyển lên các ngôi sao, các cõi cao quý.

Có một câu hỏi: Thần thánh, Thượng đế có thể hóa hiện ở tại trần gian không?

Có. Cha hay các thần thánh có thể hóa hiện tại trần gian không khó lắm, có nghĩa là có một thân người tại trần gian một cách bí mật.

Đi lại, ăn uống như một người trần gian và người trần gian nhìn thấy bình thường. Nhưng việc này khá hãn hữu, do rung động của trái đất rất nặng, cõi hồng trần nặng nề, nhiều ô trọc, nên xuống trái đất như thế làm thân thể mệt mỏi và nặng nề, rất khó chịu.

Có chuyện thần thánh xuống làm người hành khát để thử thách con người là có thực, quay đi quay lại không thấy đâu nữa, là do họ biến hóa lên cao luôn. Hoặc có chuyện Phật xuống trần hóa ra vàng bạc châu báu cứu người lành thiện là có thật.

Nhân mục này, Cha dạy các con là:

Thứ nhất, phải thờ cúng tổ tiên bố mẹ cẩn thận, vì các ngày lễ đó, họ thường mời khách và các vong hồn khác đến dự rất vui. Đạo thờ Thượng đế cũng quan trọng, không phải là Cha cần ăn uống hay vật phẩm, mà như đã nói là kết nối năng lượng cho các con, và cũng là giáo dục các linh hồn, khi về Trời biết kính trọng Thượng đế là người sinh ra mình, cho mình được làm người trần gian.

Thờ các tiên, thánh, thần, Phật thì được họ phù trì, nhưng nói trước tình trạng nhiễm lậu tâm linh, cầu khẩn tùy tiện, cầu làm quan tham, cầu lộc tài...sẽ bị cấm, vì người ta sống theo số phận, kẻ cầu lộc là cầu tha lực của thần thánh, là vay mượn, nếu thần thánh mà phù độ quá mức cũng sẽ gánh nghiệp của họ. Nên có tâm kính trọng cõi tâm linh, trọng thần Phật vì đạo đức hay sự cao quý của họ, mà học hỏi, kiến tạo nếp sống của mình hợp đạo, tránh mê tín quá đáng.

Cầu Cha, thì Cha chỉ cho sức khỏe, cho con cái, nếu đó là người lành thiện.

Theo số nghiệp, số phận của tử vi sắp sẵn, có thể có con trai hay gái. Tử vi là của Trần Đoàn, cũng là chân linh của Cha giáng xuống tạo ra thôi, để dạy dỗ loài người.

Trước khi linh hồn đầu thai, đã tự sắp xếp một chương trình số phận riêng, chủ yếu căn cứ theo nghiệp quả của họ, hoặc theo chương trình của các thần thánh. Khi sinh ra, tử vi tỏ ra rất đúng, tỷ lệ đúng là chủ yếu. Nhưng nếu cầu xin có con trai hay gái, mà chân chính, thì có thể thay đổi số phận.

Cầu được mùa, cầu mưa, giải nắng hạn...đều được.

Nhân đây để nói thêm về cuốn sách Hoàng đế Nội kinh tố vấn. Lúc đó Cha xuống trần, chính là Hoàng đế có dạy loài người về kinh mạch, cách chữa bệnh...để cứu nhân loại. Thực ra cuốn sách đó do Cha dạy biên soạn, ở hình thức hỏi đáp cho dễ học.

Còn nhiều kinh nghiệm đông y, dùng cây cỏ chữa bệnh, ban đầu đều do các thần thánh xuống dạy rồi loài người mở rộng hơn.

Chương 9-Lịch sử nhân loại.

Trước tiên là Cha khẳng định, loài người không phải là do người vượn, khỉ tiến hóa bình thường lên. Mà loài người là kết quả của sự nhân giống của các thần thánh làm đặc thể vía hạ trần, xuống trần và làm biến đổi gien loài vượn, trong một chương trình tiến hóa lâu dài do Thượng đế quyết định và sinh sôi sinh ra loài người. Trong đó người Lemuria, Atslantis là một ví dụ, tức là tổ tiên của họ chính là Cha và các thần thánh nối nhau xuống. Họ có thể là các giống dân khác nhau tại các ngôi sao khác nhau xuống, đó là các vị thần xuống trần sinh sôi và cũng là các loài người ở các hành tinh xa xôi.

Loài người đã có 8 nền văn minh đó là: Arial, Graria, Lăngria, Susimania, Pangaea, Lemuria, Atslantis và hiện nay.

Nền văn minh Arial có cách đây 4,2 tỷ năm, gọi là nền văn minh của người ngoài hành tinh; không có tài liệu đã biết. Lúc đó trái đất mới ổn định, sau khi hình thành, đã có ô xy do được chuyển khí ô xy tại các mật độ khác lên, Thượng đế chuyển dịch ô xy vào bầu khí quyển. Các thần thánh-700 người, đã đổ bộ xuống trái đất không phải bằng phi thuyền mà bằng hóa thân đặc xuống và sinh sống tại trái đất. Họ làm nhà bằng các vật liệu đá và đất. Trái đất lúc đó có 2 lục địa, một lục địa ở phía nam trải dài hầu như khắp Thái Bình dương và Bắc Băng dương bây giờ, một lục địa là toàn bộ Châu Âu, bao gồm cả lục địa Atlantis cũ và đông Châu Mỹ, chưa có Châu Á như hiện nay.

Biển lúc đó nồng độ muối không đặc như bây giờ, là nước loãng hơi mặn. Nhà cửa sau đó được làm bằng đá là chủ yếu, chưa có chăn nuôi gia súc, chưa có sự sống, họ ăn ngũ cốc đem xuống.

Đây là sự thử nghiệm của Thượng đế. Con người cao gần 6m, nặng khoảng 230kg. Họ sinh hoạt tình dục bình thường, sinh con đẻ cái, đàn bà chữa trong vòng 8 tháng 60 ngày. Nền văn minh này giống như nền văn minh trên các cõi cao thôi, có nghĩa là rung động thân vật lý rất cao và sống kiểu cộng sản, mô hình cộng sản nhưng không vô thần. Tất cả đều có con mắt thứ ba khai mở và xuất hồn, xuất vía rất thần thông quảng đại. Có thể nói đó là xã hội của các thần thánh. Họ có các nghi lễ cầu cúng thần mặt trời và Thượng đế, trong năm chủ yếu là các ngày Xuân Phân, Thu Phân, Hạ Chí, Đông chí. Lúc đó trái đất đã có 4 mùa rồi, thời tiết đủ nóng lạnh, nhưng nóng hơn ngày

nay, mưa rất ít, mưa axit là chủ yếu và rất đậm. Các dòng hải lưu chuyển dịch không giống như ngày nay.

Lúc đó Thượng đế thường xuyên xuống trái đất này.

Nền văn minh này tồn tại 48 ngàn năm, rồi bị Thượng đế xóa đi, lý do là việc thử nghiệm này chưa hợp lý, nên Thượng đế đã thay toàn bộ xóa toàn bộ mặt đất đi.

Sau đó là thời kỳ trái đất không có sự sống.

Tiếp sau là nền văn minh Graria.

Bắt đầu bằng việc đổ bộ các phi thuyền không gian của người ngoài hành tinh xuống trái đất, gồm 14.000 người. Họ nhà bằng đá quanh các con sông lớn và đưa thực vật theo phi thuyền xuống trồng cấy, nhưng không thành công, họ phải đưa lương thực xuống.

Họ dùng tư tưởng để kéo mạch nước lên, sau đó làm các giếng nước bằng đá. Thượng đế xuống đã thiết kế thêm các mạch nước ngầm cho họ.

Sau 320 năm, dân số tăng lên gần 18.000 người.

Một trận dịch cảm cúm được Thượng đế gieo xuống để thử thách thử nghiệm miễn dịch, nhưng đã có gần 600 người chết, rồi họ được Thượng đế gửi thuốc xuống cứu.

Tổng lãnh Thiên thần tối cao của Thiên đình lúc đó, đã xuống chỉ đạo việc thử nghiệm này.

Thời tiết khá thất thường, lúc đó các hiệu ứng mặt trời nhiều hơn bây giờ, ô xy loãng hơn và do chưa có nhiều cây cối, nên quang hợp ô xy rất thấp. Loài người này còn được Thượng đế thiết kế thở qua da, màu da của họ là da xám, không trắng, không vàng.

Các lục địa lúc đó như lục địa thời Ariel.

Nền văn minh này tồn tại 300.000 ngàn năm, dân số lúc cao nhất là 42.000 người.

Thượng đế thấy việc thử nghiệm này chưa như ý muốn của mình, nên cần thiết kế một loại văn minh tốt hơn, nên đã xóa bỏ nền văn minh này, bằng cách xóa bỏ toàn bộ mặt đất. Nói điều này các con có vẻ khó hiểu hoặc không tin, nhưng quyền phép của Ta là như vậy, xóa bỏ toàn bộ mọi thứ khỏi mặt đất không khó đối với Ta.

Xóa bỏ vì đều là người ngoài hành tinh sinh sống, chưa đủ và đúng với rung động của trái đất, phải là tự thân trái đất sinh sôi lên mới được lâu dài.

Nền văn minh Lăngria.

Sau 120 ngàn năm sau, cách đây khoảng 3,2 tỷ năm trước, sau nhiều cuộc họp, Thượng đế quyết định thiết kế một nền văn minh khác.

Thượng đế cho rằng cần có một sự sống chắc chắn hơn nơi trái đất này, nên quyết định tạo sự sống nguyên thủy tại trái đất, thay vì của người ngoài hành tinh xuống.

Cha bắt đầu gieo sự sống đơn bào đầu tiên, bằng cách đưa các mã gien đầu tiên xuống, và cấy vào biển. Cuộc thử nghiệm này giao cho Tổng lãnh thiên thần thứ ba thực hiện, sau này ngài này đầu thai tại Trung Quốc, chính là đức Khổng Tử.

Các thần thánh đã đưa máy tính xuống trái đất, phân ly các hợp chất, rồi đưa linh hồn của phân tử vào và làm đặc nó lại, sau đó đưa xuống nước, tổ hợp phân tử này đã xoay đều là tự nhân đôi, nhân ba, và lan ra nhanh chóng, đó là thử nghiệm đã thành công.

Sau các loại động vật đơn bào là các loại tảo biển, rong tảo tại các vùng nước, rồi là các loại cây trên đất, rồi các loài động vật, đúng như sách các con đã học.

Nhưng có một điều nhấn mạnh là trong thời kỳ thử nghiệm này, thì có hàng trăm phi thuyền không gian đã xuống trái đất này hàng ngày để các thần thánh thực hiện các thí nghiệm, họ làm nhà ở dưới các sườn núi và bờ biển. Do chưa có lương thực, họ bị Thượng đế bắt buộc đưa các thức ăn từ cõi trên xuống.

Thời cổ đại:

Kỷ Cambrian đúng ra là 620 triệu năm:

Động vật thân mềm, có vỏ xuất hiện. Là tổ tiên của động vật dưới nước có vỏ như nghêu, sò, trai, ốc....

Bạch tuộc xuất hiện cách đây 588 triệu năm, ban đầu chúng phát triển từ một loại động vật thân mềm, gần giống như sứa, phát triển lên. Sứa có trước nó khoảng 50 ngàn năm.

Cách đây 548 triệu năm, đã có những con cá đầu tiên sông, là động vật có xương

Kỷ ordovician đúng ra là 514 triệu năm đến 434 triệu năm trước.

Lớp cá sụn đầu tiên xuất hiện cách đây 418 triệu năm.

Thời kỳ này đã có khoảng 15 loài cá, 62 loài thực vật. 16 loài động vật trên cạn, chủ yếu là lớp giáp xác dưới nước, chân đốt trên cạn.

Kỷ Silurian đúng ra là 426 triệu năm đến 412 triệu năm trước.

Chủ yếu là cây dưới nước, cây trên cạn mới có khoảng 12 loài. Động vật có thêm bọ chét, bướm bướm, một số loài nhện mới.

Kỷ Devonian đúng ra là 409 triệu năm đến 354 triệu năm trước

Động vật lưỡng cư xuất hiện, các lớp bò sát đầu tiên có mặt.

Thực vật vẫn có nhiều rong rêu, có 40 loài cây trên cạn. Trong đó có cỏ bọ, thanh hao hoa vàng, địa liền...

Kỷ Carboniferous đúng ra là 318 triệu năm đến 285 triệu năm trước.

Cách đây 312 triệu năm, một trận động đất sóng thần lớn do trái đất đổi cực đã hình thành liên kết các lục địa lại, trở thành hai lục địa Pangaea. Không phải là một siêu lục địa duy nhất, mà có một siêu lục địa và một lục địa nhỏ hơn ở nam bán cầu.

Động vật có thêm các chủng loại như rùa, ba ba, cóc, ếch, lươn, giun...

Kỷ Permian 282 triệu năm đến 212 triệu năm trước.

Cách đây 214 triệu năm, lại có một lần trái đất đảo cực từ, làm thay đổi thời tiết và xóa sổ hàng loạt động thực vật.

Nền văn minh Susimania.

Nền văn minh này là nền văn minh này, cách đây nằm trong ranh giới trên.

Người ngoài hành tinh tiếp tục đổ bộ xuống trần gian để sinh sống cùng với các loài đã có hiện ở trái đất.

Thượng đế thử nghiệm xem lại các thần thánh có thể sống tiếp được ở trái đất không và tiếp tục nghiên cứu làm phong phú thêm các loài động thực vật tại trái đất.

Họ làm nhà trên các vách núi và ở đồng bằng. Thời tiết thời kỳ này khá ôn hòa, các con sông tiếp tục được phân nhánh. Cây cối mọc um tùm. Thân gỗ cao khoảng 12 m, dương xỉ mọc dày đặc. Các loài động vật được phân nhánh, thích ứng và phát triển theo khả năng biến đổi của môi trường. Tôm, cá, cá sấu, chim, các loài thú rất nhiều.

Một lý do để Cha không cho họ ở lại trái đất nữa, là để xem sự phát triển các giống loài thế nào và chuẩn bị các kế hoạch phát triển con người tại trái đất.

Nền văn minh Pan hay còn gọi là Pangaea.

Cách đây 350 triệu năm.

Pan có 2 lục địa như các thời trước, chứ không phải là một lục địa như đã biết. Pan không phải là một siêu lục địa như các nhà khoa học đã nghiên cứu. Vì sao như thế, là vì gần giống như một lục địa kéo dài từ bắc bán cầu đến nam bán cầu, nhưng ở giữa nó tách ra gần 300.000km.

Cha tiếp tục cuộc thử nghiệm bằng cách đưa các thần thánh xuống nhân giống và tạo ra nhiều loại động thực vật phong phú, đặc biệt là nhân giống thử nghiệm thành công loài người cá, người chim, người có cánh ngay tại trái đất. Ngoài các loài này, thì mọi điều đúng như sách các con đã học. Đây cũng là thời kỳ của các loài chim, các loài khủng long, cá xuất hiện dày đặc.

Cách đây 268 triệu năm, có một đợt không khí lạnh và băng hà rất lạnh, nhiệt độ giảm xuống còn -45 độ c đến 65 độ c. Sự kiện này khoa học ngày nay nghiên cứu gọi là tuyệt chủng kỷ Permi-Trias xảy ra khoảng 252 triệu năm trước-số liệu 252 triệu năm là không đúng. Các loài bò sát và cây cối bị diệt chủng nặng nề, gần như tuyệt chủng. Chỉ còn các loài cá, mặc dù thiệt hại khoảng gần 1/3. Số lượng khủng long còn lại khoảng hơn hai trăm con. Thời kỳ này, loài người khổng lồ và các loại người khác gần như tuyệt chủng, chỉ còn lại khoảng 20 người, Cha buộc lòng phải cho lên đĩa bay để di chuyển vào các nơi khác trong Vũ trụ để bảo tồn nòi giống.

168 triệu năm trước, hai lục địa của Pan bị phá vỡ, nguyên nhân là có một trận động đất mạnh 18 độ rích te, do đảo cực từ làm trái đất trôi dạt lục địa và hình thành nên các lục địa Nam Mỹ, Atlantis, toàn bộ vùng Trung Á, Châu Á, và có một lục địa nữa chính là lục địa Lemuria ở là toàn bộ Châu Úc và một phần 4 ở Thái Bình Dương. Số khủng long bị chết khoảng 1/4, các loài cá, tôm không bị hư hao nhiều, động vật còn 1/8.

Động đất hủy hoại các loài thực vật, chôn vùi quá nhiều các loài cây gỗ và xương xỉ, biến chúng xuống đất, đã tạo ra các loại than như ngày nay.

Sau thời kỳ này, Thượng đế tiếp tục cho phát triển các dạng sống tại trái đất, loài khủng long tiếp tục hồi phục phát triển.

58 triệu năm trước, sao chổi Annanhutak theo chu kỳ 10.500 năm, đã bay vào gần trái đất và tiếp tục gây ra một đợt lạnh gọi là băng hà, nhiệt độ giảm xuống gần 80 độ c, hầu như các loài khủng long tuyệt chủng hoàn toàn, các loài thực vật bị tiêu diệt gần hết.

Nhưng cuộc thử nghiệm của Ta chưa kết thúc.

Vượn, khỉ được các thần thánh xuống trần gian nhân giống, phát triển, có các mã gen mới, đưa thân vật lý mới xuống cho thích ứng với môi trường và cho sinh sản thành công, gọi là người bò sát, thân có vảy như bò sát, đây gọi là thời kỳ người bò sát, đầu không phải như đầu khỉ, mà đầu như đầu một con cá sấu, đứng bằng hai chân, đi lại được.

Cuộc thử nghiệm thành công này cách đây 124 triệu năm.

Cách đây 62 triệu năm, bắt đầu phát triển thêm các loài linh trưởng, có thân hình người, gọi là vượn, hay khỉ.

7 triệu năm trước, Cha đã mang một người vượn này đưa lên các nền văn minh trên cao bằng phi thuyền, sau đó nghiên cứu, cho sinh hoạt tình dục với các thần thánh và đẻ ra một loại người, gọi là người thông minh. Sau đó đưa người này xuống trái đất. Loài người này

sống khá tốt trong môi trường. Sau đó Cha cho những người này sinh hoạt tình dục với người ngoài hành tinh ngay tại trái đất này và đã sinh ra loại người mới; bằng cách làm đặc thể vĩa người ngoài hành tinh, rồi nhân giống với người lai, sau đó người ngoài hành tinh sinh con, chứ không phải là loài người lai sinh con, sinh ra loài người mới. Loại người này chưa không khai mở con mắt thứ ba, không có khả năng tâm linh. Họ đi bằng hai chân, biết hái lượm, chưa biết lao động và săn bắn.

Sau đó là việc nhân giống tạo ra thêm bốn chủng tộc nữa là Homosaphia, Paranthropus bosei, Romosipien, Turocamia. Hiện nay khoa học ước chừng có 4 giống người vượn là gần đúng.

Khi các con nói loài người tiến hóa từ loài vượn, về mặt lý thuyết cũng đúng, nhưng chưa đề cập sự thực là trong tiến hóa, đã có bàn tay của Thượng đế can thiệp từ đầu, cho nhân giống, phân chia tách loài, rồi truyền dạy các mã gien để tiến hóa, việc tách giống khi để tạo ra một loại thứ bậc trí tuệ cao được nhân giống với người ngoài hành tinh đã phụ thuộc vào ý chí của Thượng đế.

Loài người này phát triển dần, 4 triệu năm trước đã trở thành người hiện đại. Họ biết hái lượm, lấy vỏ cây ăn, hoặc biết dùng đá chặt vỏ quả. Đây gọi là người vượn phương Nam như sách đã nghiên cứu.

Cách đây 3, 4 triệu năm, giống người Australopithecus afarensis, sống tại Hadar, Ethiopia xuất hiện, đây là giống người đã có trí khôn cao hơn và biết mức nước tắm, lội sông, bơi, ăn trái cây, chưa biết tạo ra

lửa.
2.8 triệu năm trước, người khôn ngoan Homo habilis xuất hiện. Cơ thể còn nhiều lông, biết đẻ con săn sóc con cái, hái lượm, săn bắt động vật để ăn thịt, chủ yếu là tôm cá, nghêu sò ốc hến; chưa biết tạo ra lửa; làm chỗ trú mưa, sống thầy bầy đàn và đã có người làm trưởng đàn. Đi bằng hai chân và leo cây rất giỏi. Họ biết bẻ gỗ để làm một cái lán che mưa, hoặc trú trong các hang động.

Số lượng có khoảng 3, 2 triệu người.

2,2 triệu năm trước, loại người Homo erectus xuất hiện, với bộ não 1.008 cm³. Họ đi lại trên mặt đất như người hiện nay và không còn leo trèo, chân đứng thẳng, vú đàn bà phát triển cho việc nuôi con hơn các loài khác, biết đập đá và tạo ra các công cụ bằng đá, chưa biết tạo ra lửa, thức ăn chủ yếu là hái lượm, nhặt củ cỏ, bắt sâu, bắt dơi chim, bắt cá, tôm cua ốc.. rồi đập nhỏ ra sau đó phơi dưới ánh nắng mặt trời cho chín rồi ăn.

Họ sống trong các hang động. Đã có các cuộc va chạm giữa các nhóm khác nhau, dùng đá hoặc cành cây để đánh nhau, xua đuổi kẻ xâm phạm và địa phận của họ.

Sinh con đã biết lấy nước suối ra tắm gội cho trẻ con, quần chúng trong những chiếc vỏ cây đập dập ra để chúng khỏi bị lạnh.

Loại người này sinh sống ở vùng Tây Phi, Nam Phi.

1, 75 triệu năm trước, họ bắt đầu dịch chuyển dần đến miền Bắc Ấn Độ, vì các vùng khác quá nhiều rừng rậm. Sau đó họ phát triển đến các vùng Trung Á, di cư sang Châu Mỹ do trong một trận bão, bị trôi dạt ra biển và bám vào một cây gỗ, có 4 người tất cả, họ đã sinh sống được tại Châu Mỹ. Một số từ Bắc Ấn Độ di chuyển đến Châu Á, vùng Thái Lan, Miến Điện và vùng Việt Nam, Đông Dương, sau đó di chuyển đến các miền đất của Trung Quốc.

1,456 triệu năm trước, bắt đầu con người biết chế tạo ra lửa. Ban đầu họ phát hiện ra việc đánh các thanh đá với nhau để phát ra tia lửa, nó rất may là lan ra một đám cỏ khô, rồi cháy lan ra gần 3 ha rừng. Sau đó họ có kinh nghiệm lấy thanh đá đánh vào nhau và mỗi trong một ít cỏ khô, đánh nhiều lần và đã thành công. Việc dùng lửa đầu tiên bắt đầu từ Tây Phi. Việc dùng lửa đã làm thay đổi cuộc sống của họ, ban đầu họ thử ném một củ sắn vào và làm nó chín, thấy ăn rất ngon, sau đó là tôm cá, thịt thú rừng. Ăn thịt chín càng làm thêm bộ não phát triển và trí tuệ phát triển thông minh hơn.

Sau đó kinh nghiệm này được chuyển đến các vùng khác trong vòng 200-đến 400 năm sau thì nhân loại lúc đó hầu hết biết dùng lửa. Họ biết cách giữ lửa bằng cách ủ than, cho vào khe đá hoặc dùng vỏ cây khô nướng trong than để ủ lửa.

Kỹ thuật tạo ra lửa từ việc xoáy hai thanh gỗ để bốc khói tạo ra lửa có cách đây 600.000 năm, tức là mãi sau này.

Thời kỳ này Thượng đế cấm các thần thánh xuất hiện công khai, cấm để không cho ai nhìn thấy người ngoài hành tinh.

Nhiều vụ cháy rừng do hậu quả dùng lửa bất cẩn đã làm họ sợ hãi.

Cách đây 1,2 triệu năm, có một trận động đất rất mạnh, làm rung chuyển cả châu Phi và châu Lemuaria, số người chết khoảng 3000 người; lý do có trận động đất này là do trái đất đảo cực từ trong chu kỳ 25920 năm. Thời tiết đột ngột thay đổi, trời rất lạnh, cả trái đất chuyển xuống -12 độ, nhưng không làm chết hết được loài người.

Trong khoảng 12.000 năm sau đó, con người đã thông minh hơn rất nhiều. Đã bắt đầu hình thành bộ lạc, tức là người nguyên thủy, săn bắt, hái lượm, sống theo bầy và chia đều tài sản vật phẩm săn bắt được. Nhưng lúc này họ chủ yếu vẫn sống trong các hang động; đã

biết lấy vỏ cây làm quần áo và che bộ phận sinh dục. Nhưng đa số vẫn cởi truồng, không có quần áo.

Cách đây 675 ngàn năm, người khổng lồ được các thần thánh bí mật nhân giống tại trái đất, lúc đó đã sống trong hang động và trong các căn nhà và phát triển giống nòi có các giống người khổng lồ cao đến 3,5 m, nặng 250 kg, tuổi thọ khoảng trên dưới 60 tuổi. Nhân số cao nhất lên đến 66 ngàn người, nhưng bắt đầu có chuyện họ cạnh tranh với người nguyên thủy, họ dùng đá hoặc cây gỗ đập chết gần 700 người nguyên thủy trong vòng 3 ngày trong một cuộc cạnh tranh nguồn nước. Sau khi biết tình hình, Cha đã có một cuộc họp khẩn cấp với các thần thánh, để bảo vệ loài người nguyên thủy, Cha đã quyết định tiêu diệt hẳn loài người khổng lồ này. Cha cho các thần thánh xuống trần gian và tiêm cho họ một loại bệnh suy tim khẩn và truy thận, coi đó là một bệnh dịch, sau đó trong gần 4 tháng sau, loài này đã bị tiêu diệt hẳn. Hiện nay dấu tích số ít ỏi còn giữ lại được các bộ hài cốt rải rác ở Châu Âu, Trung Phi, Tây Ấn Độ...mà trên Internet không thiếu các bức hình này. Khoa học cũng không chính thức công bố vì vi phạm học thuyết tiến hóa của Đắc-uyn. Họ không biết giải thích thế nào. Lịch sử của loài khổng lồ này chỉ có 122 năm tại trần gian và bị xóa sổ để bảo vệ người nguyên thủy.

Người nguyên thủy cách đây 480 ngàn năm bắt đầu biết làm nhà bằng gỗ; đi săn bằng cách dùng cung tên nỏ và dùng giáo đâm chết con vật.

264 ngàn năm trước, người Neanderthal xuất hiện ở Châu Âu. Người Neanderthal đều có tổ tiên tại Châu Phi như đã nói.

Xã hội bộ lạc phát triển và cách đây 125 ngàn năm, các nhà nước sơ khai xuất hiện với cách liên kết các bộ lạc, thị tộc thành một địa phương lớn hơn.

Cách đây 62 ngàn năm, loài người có tiếng nói. 66 ngàn năm trước, loài người đã biết mặc quần áo.

Nền văn minh Lemuria:

Nền văn minh này cách đây 68 ngàn năm, phát triển chủ yếu ở lục địa Lemuria, như đã nói lục địa này kết nối từ Châu Úc, đến đông Châu Á, ngoài biển Thái Bình Dương. Nếu tính từ khi có người ở lục địa này là 185 ngàn năm, nhưng bắt đầu phát triển rục rờ là cách đây 68 ngàn năm.

Xã hội chủ yếu là thể loại xã hội cộng sản sơ khai, làm chung, chia tài sản chung đồng đều.

Xã hội Lemuaria là một xã hội thông minh, đã khoa học thô sơ đã phát triển, màu da nâu và hơi đen. Họ cao khoảng 1m 55, nặng 45

đến 50kg, tuổi thọ khoảng 45 đến 65 tuổi, có hiểu biết về tâm linh có các vị thầy tế, đa phần không có con mắt thứ ba, nhưng có một số thầy tế có con mắt này, họ liên thông với các thần thánh. Họ làm nhà bằng gỗ và đá, làm các thành quách, đền thờ bằng đá rất to lớn; đánh bắt hải sản, chăn nuôi súc vật chủ yếu là gà, chó, lợn, bò, ngựa... biết làm các thuyền độc mộc để đi lại trên sông và biển. Thủ tục cưới hỏi đã có bằng việc biếu vật phẩm cho lẫn nhau và dẫn dâu, không có ở rể. Họ thờ thần mặt trời, mặt trăng và Thượng đế. Họ chôn cất người chết, không hỏa táng.

Họ đã biết dùng cây làm thuốc, khoảng 40 loại cây cỏ dùng làm thuốc, hái mật ong, lá cây trộn lẫn với nhau để chữa bệnh.

Lục địa này chia ra làm 4 nước, có thủ lĩnh đứng đầu gọi là Kipchor. Có tiếng nói và có chữ viết riêng. Chữ viết của họ gần giống với chữ Lào, Thái, Cam-pu-chia hiện nay, có nghĩa là chữ viết theo ký tự như con giun.

Dân số đông nhất của lục địa này lên đến gần 3 triệu người.

Trong khi các giống dân khác vẫn có ở trạng thái bộ tộc ở khắp nơi. Một số tài liệu cho rằng sau khi lục địa này bị tan vỡ chìm xuống đại dương thì số người sống sót tạo ra toàn bộ các giống khác là không đúng.

Nền văn minh này tồn tại 26 ngàn năm.

Tại sao nền văn minh này bị hủy diệt? Đó là sự kiện trái đất đảo cực từ theo chu kỳ 25920 năm đã tạo ra một số trận động đất dữ dội, gần như toàn bộ lục địa đã bị chìm xuống biển, chỉ còn sót lại châu Úc như ngày nay.

Có khoảng 700 người sống sót dạt vào bờ biển Ấn Độ, Srilanka; Việt Nam-vùng Thanh Hóa, có 6 người và Đảo Đài Loan 12 người. Họ cũng là tổ tiên của người Indonexia, Mã Lai... Một điều lý thú là có 40 người đã được sống tại đảo Mã Lai-tức Malaixia, số sống sót gần 28 người ở đất Phi-lip-pin.

Chính số người này là tổ tiên của người Kinh, lan ra đến vùng Nam Trung Quốc, người Tây Tạng; và cũng là tổ tiên của người Lào hiện nay; phân nhánh tạo ra một số dân tộc khác nữa.

Số dạt vào Ấn Độ và Srilanka sau đó lan ra thành người Ấn Độ, người Miến Điện, Srilanka, Pakistan và vùng Trung Á.

Như vậy là người vùng Châu Âu không phải là hậu duệ của người Lemuria, người Châu Phi hiện đại là hậu duệ trực tiếp của người vượn Châu Phi.

Sau thời kỳ này, nhân loại tiếp tục phát triển, dân số toàn nhân loại sau khi Lemuria bị chìm là 275 triệu người. Số dân này sau 200 năm sau đã lên đến gần 700 triệu người.

Nền văn minh Atlantis:

Cách đây 34 ngàn năm tồn tại đến cách đây 14 ngàn năm. Có nghĩa là tồn tại 20 ngàn năm.

Lục địa Atlantis phía tây nam Châu Âu và nước Anh hiện nay, dài 72.000 km, rộng 38.000km.

Dân Atlantis chính là hậu duệ của người Neandertal. Giống người này lan ra khắp Châu Âu, Anh quốc hiện nay.

Tuy nhiên tại sao người hiện đại này dần rất thông minh, là do Cha cho các thần thánh thuộc các nền văn minh có trí tuệ rất cao xuống đầu thai để nâng cao rung động và trí tuệ.

Người Atlantis xây dựng các thành phố bằng đá rất lớn, trường đua ngựa, công viên, có buôn bán hàng hóa, làm các thuyền bằng sắt, gỗ rất lớn; đã biết chế tạo máy bay trực thăng, ô tô chạy bằng hơi nước và năng lượng mặt trời; điện phát sáng bằng cách lấy năng lượng mặt trời để tạo ra điện, dùng điện không dây, theo phương pháp tích trữ điện trường và phát điện trường theo cảm ứng từ, rồi tích tụ lại trong một máy cảm ứng khác; rồi tạo ra điện từ nước, tàu thủy chạy bằng năng lượng hơi nước. Có nghĩa là làm được máy bay thì công nghệ đã rất cao, thậm chí đã có các lò phản ứng hạt nhân để luyện Uranium và toàn lục địa đã có 4 nhà máy điện hạt nhân vào giai đoạn cách đây 18 ngàn năm. Con người cao khoảng 1,6-1,8 m, nặng 60-90 kg, họ ăn ngũ cốc, chủ yếu là lúa mì, sắn, trồng cây cọ để lấy lõi tạo ra bột, cây củ đậu; thịt động vật do săn bắt, chăn nuôi gia súc gia cầm, đánh bắt cá. Họ đã có các nhà máy chế biến cá biển, phơi khô hay đóng hộp, đã biết làm các loại mắm và nước mắm. Công nghệ luyện kim đã đạt đỉnh cao, tổng hợp được kim loại gồm đồng, chì, niken, sắt; đã biết sử dụng đất hiếm cho công nghệ; chỉ duy là chưa có than đá và dầu mỏ, nhưng đã có những công nghệ dùng pin năng lượng mặt trời rất cao. Đã có công nghệ la de, dùng để in ấn, chạm khắc...chưa có máy tính.

Có 3 công nghệ người ngoài hành tinh đã bí mật dạy họ là công nghệ điện không dây, công nghệ la-de và công nghệ lọc nước biển thành nước ngọt.

Họ cũng đã có công nghệ chế tạo súng đạn, bắn bằng đạn chì, súng phun lửa, súng bắn hơi cay...

Họ cũng di chuyển trên cao và chuyên chở hàng hóa bằng các kinh khí cầu khổng lồ cao gần 12 m, nặng 4 tấn. Có khoảng 10% dân số

có thần thông, khai mở con mắt thứ ba và xuất hồn xuất vía, nên khả năng tâm linh rất cao.

Tất cả có 64 thành phố, 722 thị xã, 618 khu làng mạc. Toàn lục địa chia làm 6 nước, có hai nước thuộc chế độ cộng sản, nhưng không vô thần. Có 3 nước có thể chế vua chúa, 3 nước còn lại ở thể chế dân chủ, chính phủ do dân bầu. Dân số đỉnh cao là khoảng 300 triệu người.

Trong lịch sử đã có 64 cuộc chiến tranh giữa các khu vực, lý do là tranh dành và xâm lược lẫn nhau. Vũ khí được sử dụng là máy bay trực thăng bắn vũ khí la de, bom bắn nguyên tử, đạn chì, đạn pháo bắn đạn bằng chì pha đồng và ti tan do tổng hợp từ cát, đây là loại đầu đạn rất cứng.

Trong các cuộc chiến tranh, họ đốt rừng của nhau và phá vỡ các con đập chắn nước, đốt phá nhà cửa, giết chết nhiều người dân vô tội. Trong 6 nước, chỉ có 2 nước là có thiện tính, còn lại là hiếu chiến, tàn ác. Càng về sau họ càng tham lam, tàn ác và tranh dành, đánh mất các thiên lương gốc của mình. Trước khi bị diệt, cách đó 18 năm, vẫn còn một cuộc chiến tranh dùng bom nguyên tử bắn và dùng súng phun lửa, đạn hóa học.

Đây là một nền văn minh phát triển cao, nhưng càng giàu sang, hoặc văn minh, thì càng tham ác nổi lên, tranh đấu, hiếu chiến, mất tình thương và vô cảm...

Cách đây 14 ngàn năm, có nhiều người xuất hồn lên cao và bắt đầu có thái độ khinh thường Thượng đế, chúng nhìn thấy Cha và chỉ chỗ, chế diễu, ăn nói rất láo toét, chúng bắt đầu xóa bỏ các nghi lễ thờ Thượng đế vì cho rằng ông ta cũng là con người thôi, không việc gì phải thờ. Khi Thượng đế thử thách hiện trực tiếp trước mặt, nói là Ta là Thượng đế đây, một vị thầy tâm linh nhìn thấy đã dùng một cái đĩa ném vào mặt và bỏ chạy, hô hoán ầm lên đấy là Thượng đế; sau đó chúng dùng máy bay trực thăng bắn tia la-de vào mặt Ta. Sau khi hô hoán mọi người xúm lại, dùng gạch đá ném vào Ta, khi Ta hóa bay lên biến mất, làm chúng run sợ. Hôm sau Ta lại xuống, khi xuống, chúng lại xúm lại và chỉ chỗ, có một tên dùng súng phun lửa bắn vào Ta.

Ba hôm sau, có các vong hồn là người Atlantis trong các cõi bắt đầu tổ chức biểu tình chống Thượng đế, chúng kéo quân tấn công Thiên đình và yêu cầu Thượng đế từ bỏ ngôi vị, rút đi... Có khoảng gần 300 tên hóa ma như thế.

Mười ngày sau, sau khi suy nghĩ rất nhiều và có ba cuộc họp của Thiên đình, các thần thánh đã phân tích rất nhiều. Đánh giá đây là

giống dân đã tham ác, mất nhân tính, mất gốc, lại giống, kiêu ngạo, không thể để tồn tại được nữa, nếu để sẽ gây rối loạn Vũ trụ...

Đúng 12 giờ đêm của chúng, Cha đã cho một trận động đất toàn khu vực, rung chuyển toàn cầu, tiêu diệt toàn bộ lục địa cho xuống biển.

Số sống sót, có khoảng 400 người, thần thánh dùng thần thông giết nốt, để đưa linh hồn về trời cho sống lại trong các cõi khác. Đa số các linh hồn sau đó đã bị các thần thánh cho đầu thai súc sinh gần 800 năm sau đó.

Đây là bài học đau đớn cho những kẻ ham tiền, quyền lực, tâm đồ kỵ, tâm tranh đấu, đánh mất thiên lương, coi thường Thượng đế và coi thường các luật Vũ trụ. Bản chất kiêu ngạo bắt đầu từ tham ác, đồ kỵ mà ra, nếu không tham lam, gian ác, thì không có tính đồ kỵ. Khi chúng đã đồ kỵ với Thượng đế, tức là mất gốc hoàn toàn, phải tiêu diệt để bảo vệ Vũ trụ.

Một số tài liệu nói là Atlantis bị xóa sổ là do thiên tai, chuyển hóa từ hay thiên thạch là không phải, lý do chính là do họ tham ác và nghiệp quả quá nhiều, đã chống lại tồn tại của họ.

Cha nhắc nhở các con tại địa cầu lần này, là cẩn trọng trong lễ nghi và cẩn thận trong ăn nói hoặc thái độ. Thứ hai là phải sống đúng đạo lý kính thờ Trời-Thượng đế, sống bác ái, tình thương, có tâm lý sợ chiến tranh, sợ tranh dành, sợ các loại vũ khí và sau này; khi Cha triển khai lập Thánh Đức, thì đừng có chính phủ nào chống lại ý định này, tức là chuyển sang chế độ cộng sản thần thánh toàn cầu trong tương lai, nếu chống lại, linh hồn sẽ bị đọa đày và thậm chí tuổi thọ sẽ bị chiết giảm, thậm chí nguy hiểm cho dòng giống của mình, dòng họ của mình; có thể nguy hại đến quốc gia đó.

Cách 40 năm sau khi Atlantis bị xóa sổ, một trận đảo cực từ khủng khiếp theo chu kỳ đã tiêu diệt phần lớn dân số nhân loại trái đất, đó chính là trận hồng thủy theo kinh sách. Các con nhớ cho đó là cách đây gần 14 ngàn năm.

Sau khi có trận đại hồng thủy, số dân còn lại đã phát triển đến ngày nay.

Trong tương lai, chế độ cộng sản toàn cầu sẽ thay thế tất cả các thể chế tư bản hiện nay, chế độ chính trị giống như thời Lemuria tồn tại 34 ngàn năm không phải là chuyện nói đùa, đó là thời gian hạnh phúc rất dài của loài người; tại sao phải có cộng sản, sang phần sau Ta sẽ nói rõ hơn, nhưng Cha nói trước là đó là giảm nghiệp quả của Vũ trụ, không thể để một hiện tình xấu xa tham ác tranh đấu quá nhiều trong Vũ trụ này, loài người ảnh hưởng rất xấu đến các cõi

khác, thậm chí ảnh hưởng đến toàn bộ các cõi thuộc trái đất, làm biến dị các thể vía trái đất và rất nguy hiểm cho tồn tại của trái đất.

Nền văn minh từ đó đến ngày nay:

Đây là nền văn minh thứ 8, tính từ khi có trái đất. Để phân biệt với nền văn minh hiện đại ngày nay, Cha phân ra thời kỳ trước từ khi Atlantis sụp đổ cho đến đầu công nguyên, còn từ đầu công nguyên đến nay, các con đã biết, Cha không nói thêm.

Sau khi Atlantis bị tiêu diệt, thì vẫn còn các giống dân khác phát triển bình thường, nhưng ở các trình độ kém hơn, ví dụ như các bộ lạc, các làng, các nước nhỏ hơn.

Thời kỳ đồ đá vẫn còn trong các hang động và các bộ tộc kém phát triển vẫn ở thời kỳ sơ khai, chưa lập thành nhà nước, đó là các bộ tộc hay các dân tộc thiểu số sống trên các vùng núi cao xa xôi.

Cách đây 14 ngàn năm, người ngoài hành tinh xuống thử nghiệm việc trồng lúa nước tại vùng phía nam Ấn Độ không thành công, sau đó trồng tại vùng Trung Á không thành công, cuối cùng trồng tại phía nam Trung Quốc đã thành công. Việc trồng lúa nước thành công là một điều kỳ diệu đã sản sinh ra lương thực mới cho loài người nuôi sống nhân loại đến tận ngày nay.

Cách đây 12 ngàn năm, Cha trực tiếp xuống trần tại Trung Quốc, là Bàn Cổ theo sử sách Trung Quốc và tiếp tục nhân giống dân này.

Thời kỳ này có các văn minh nông nghiệp tại Trung Quốc, vùng Nam Trung Quốc, Ấn Độ, Trung Á, vùng Châu Âu, Nga...

Các nhà nước phong kiến bắt đầu xuất hiện.

Các công cụ bằng đồ đồng tại các vùng này xuất hiện trong khoảng 8 ngàn năm đến 6 ngàn năm, rồi thời đại bằng sắt.

Thời kỳ Hùng Vương phía nam sông Hoàng Hà của Trung Quốc, đây là nền văn minh chung của phía nam Trung Quốc, hậu duệ ngày nay của Việt Nam, Trung Quốc đều là con của Hiên Viên Hoàng đế-chính là Cha xuống trần, Thần Nông, Lạc Long Quân và các vị vua Hùng. Hùng Vương thời kỳ đầu cũng là Cha giáng sinh. Vua Hùng đã thống nhất các bộ lạc phía Nam Trung Quốc ngày nay, chứ không phải là dân Việt Nam riêng.

Thời kỳ gọi là Hiên Viên Hoàng đế, Nghiêu Thuấn đều là thời kỳ có chế độ kinh tế cộng sản, gọi là cộng sản sơ khai, hay thời kỳ đại đồng.

Dân số toàn nhân loại ở thời kỳ 6 ngàn năm trước là 1, 5 triệu người. Như thế là không nhiều.

Từ đó đến nay cơ bản sử sách đề cập đúng, Cha không nói thêm nữa.

Chương 10-Bản chất con người.

Con người được Thượng đế tạo ra cũng như toàn bộ tạo vật để bảo vệ và duy trì sự sống trong Vũ trụ này, cũng chính là bảo vệ sự sống tồn tại mãi mãi của Thượng đế, nên loài người phải đáp ứng được yêu cầu đó. Tuy nhiên trước các tính xấu của loài người, thì Cha cũng đã tha thứ rất nhiều, đặc biệt trong thời Mạt thế, đã cho các thần thánh xuống cứu độ, cứu thế, chinh đồn, tức là không có ý định tận thế như thời Atlantis, kế hoạch cứu độ tiếp tục, đó là sự từ bi tha thứ của Cha đối với nhân loại này.

Bản chất con người nói chung là sự háo sống, khát sống, muốn sống, sợ chết, muốn được ăn mặc học hành, sinh đẻ, ăn uống, và có nhà cửa-đó là các ước muốn chân chính và tối cần thiết của loài người. Tất nhiên đó cũng là ý muốn của Thượng đế, vì Cha sinh ra các con từ thời thơ ấu của nhân loại đến nay là muốn các con tồn tại với những thứ tất yếu đó, tức là sinh tồn tất yếu.

Nhưng cùng với các lý tính tồn tại trên, mà sinh ra các tâm lý như sau: Tâm lý sở hữu, muốn có, muốn có nhiều-sinh ra tư tưởng chiếm đoạt thật nhiều. Ăn uống sinh hoạt sinh ra tâm lý ăn nhiều hưởng nhiều vật dục, ăn ngon, chiếm bằng được để sinh nhai và tham nổi lên. Nhà cửa có sinh tâm lý sở hữu nhiều nhà cửa, đất đai. Trồng cấy, sinh sống, có đất nước, sinh tâm lý muốn mở rộng, có nhiều và sau đó sinh tham ác, muốn giết hại dân tộc cộng đồng khác, dân tộc khác để chiếm đất.

Tình dục là nguyên lý âm dương tồn vong, và sinh lý của loài người. Nhưng sinh tâm lý muốn chiếm đoạt, con cái nhiều, nhiều vợ, thậm chí chiếm vợ người khác.

Về tâm lý bản ngã, là cái tôi, cá ta, là do bản thể cá thể riêng rẽ tạo ra, nên ai cũng có cái tôi, rồi sinh ngã mạn, kiêu ngạo, thích thể hiện hoặc nóng giận, suy bì, tự nạnh, ái ố, hỷ, nộ (yêu ghét, vui buồn, nóng giận...), thích công danh, huyến ngã...

Bên cạnh các tâm lý tiêu cực còn có các tâm lý tốt, do phong hóa sinh ra, để loài người tồn tại như:

- 1-Cần cù lao động.
- 2-Thông minh, năng động, ham học hỏi.
- 3-Yêu nước.
- 4-Cố kết cộng đồng tốt.
- 5-Tình làng nghĩa xóm chặt chẽ.
- 6-Ý thức vươn lên.
- 7-Sáng tạo, đa dạng về văn hóa, phong phú về lối sống.

8-Truyền thống thương võ.

9-Tính cách từ bi, bác ái, tha thứ, độ lượng, nhân từ, thiện lương, vui vẻ, ít thù hận lâu.

Những tính tốt, thì nói quá nhiều rồi và ai cũng biết, miễn bàn nhiều ở đây.

10-Thương yêu con cái. Thương yêu bố mẹ, anh chị em.

11-Tôn trọng cá thể, dân chủ, yêu quý con người.

Chương 11-Ma quỷ.

Ma quỷ đa phần là các linh hồn kém tiến hóa trong Vũ trụ, các vong hồn loài người đa phần là tốt, sau khi giáo hóa đã nhận thức được và biết học hỏi. Nhưng có những loại ma quỷ do linh hồn súc sinh, động vật...chúng chưa tiến hóa và cực kỳ gian ác, tranh dành như loài gà, chó.

Nhận thức của chúng rất thấp. Chúng tồn tại với mức tâm lý tiêu cực và rung động rất thấp, tần số rung động thấp, khả năng nhận thức rất kém, thường là đầu đá, thích thi thố tranh dành, chúng không khống chế được ham muốn, thói gian trá và rất mạnh động.

Chúng đa phần thù ghét loài người, thậm chí căm thù các thần thánh. Nhưng có những linh hồn ma quỷ cũng chưa tiến hóa đã có hiểu biết, đã không chống lại thần thánh.

Chúng tồn tại ở các cõi thấp, do rung động thấp làm trượt dốc chúng xuống. Khi chúng gặp ánh sáng, tần số rung động cao, chúng bị tan rã và có nguy cơ bị tiêu diệt do nghiệp quả quá nhiều. Chúng bị đầu thai làm nhiều triệu kiếp, nhiều triệu năm, để học hỏi, từ các động vật cấp thấp nhất như giun, vi trùng, đến các loài gà chó, vịt, ngan, ngỗng, chủ yếu là động vật cho thịt, cho chăn nuôi. Nên các con phải biết, các con vật, chủ yếu là ma quỷ đầu thai, hoặc các linh hồn kém tiến hóa đầu thai.

Các con phải cẩn thận tu luyện làm người tốt, tránh làm người gian ác, nếu làm người gian ác, thì phải đầu thai làm súc sinh nhiều ngàn năm, đó là sự trả giá rất đau đớn để học hỏi lại làm người.

Thời Thánh Đức là thời cứu độ chung cho nhân loại để có những giá trị con người cao quý, sẽ cứu để nhân loại không còn đau khổ nhiều, không có thù hận, tranh dành, thì người tốt sẽ nhiều hơn; văn hóa cao, bác ái và trong lành sẽ làm loài người rất lành thiện.

Chương 12-Tại sao phải có tôn giáo. Giáo chủ các tôn giáo.

Trong tiến hóa của loài người, thì Thượng đế dạy dỗ từ cách sống, đến các sự tồn tại. Cha không chỉ giảng trần dạy dỗ mà còn đầu thai để tạo ra các nền văn minh khác nhau, để mở mang trí tuệ cho loài người.

Tại sao phải có tôn giáo, là vì tôn giáo dạy con người về đạo đức, các nghi lễ tâm linh, vốn là nguồn gốc của linh hồn, về thế giới tâm linh có thật để mỗi linh hồn không quên nguồn cội của mình. Dạy biết tôn thờ Thượng đế để nhớ công ơn và không xa lìa gốc tính linh hồn mình.

Tôn giáo có các hệ thống tu học rèn luyện đạo đức, nhân cách, để con người có các khế ước rèn luyện tu đạo đức, rèn giữa đạo đức, để không bị tha hóa đi, tha hóa sẽ làm xa cách thêm với Thượng đế. Chúng ta gọi sự tha hóa là trượt dốc hay là nhiễm trọc, không thể về được quê hương cũ.

Tôn giáo cũng dạy dỗ về bản tính của Thượng đế, chính là các niềm tin tôn giáo và các biểu trạng tính cách tốt của con người. Vì Cha là chúa của sự sống, của sự bình đẳng công bình và sự thật, lẽ phải-Đạo Thiên Chúa đã viết như thế và đúng là như thế.

Như đã nói về Đạo Trời và biểu hiện ra ra đời sống nhân loại thế nào rồi, về Đạo, đạo học...Thượng đế cũng nương theo các nguyên lý của Vũ trụ mà dạy loài người.

Có các tôn giáo khác nhau, là biểu hiện các tính trạng của Thượng đế khác nhau, hay là bản chất tính cách khác nhau của Thượng đế. Nói thế có vẻ khó hiểu, Cha lấy ví dụ thế này, sự thiên tĩnh, xả bỏ, vô chấp, bản thể đại đồng, an nhiên tự tại, tâm bất nhị của Cha đã hóa thành đạo Phật, vì Phật Tổ nương theo tính lý đó mà giảng đạo, cũng là vì trước đạo Phật gần 7000 năm đã có đạo của Ta gieo xuống đất Ấn Độ, chuyên thiên định và cầu nguyện, chính là đạo Hindu.

Tổ chức xã hội, có niềm tin Thượng đế, có luật lệ nghiêm chỉnh và bắt phụ nữ phải nghiêm trang đứng đắn..là xã hội Hồi Giáo, thì cõi trên của Cha cũng đúng như thế. Tức là phải có tổ chức xã hội rõ ràng. Hồi giáo cũng nói trên cao là Thiên đường được ăn ngon mặc đẹp, thậm chí được uống rượu...cũng rất đúng.

Mật Tông hoặc Ấn Giáo chú trọng tu luyện thiên định và khai mở các luân xa-bánh xe, xuất hồn, xuất vía...cũng đúng thôi, vì Cha có đủ 9 luân xa và xoay vòng tạo ra Chân Lý.

Nho giáo thờ Trời-Thượng đế, có tứ đức, tam cương, ngũ thường... thì đều là cách giáo dạy từ xa xưa trong các dân tộc từ thời Bàn Cổ khi Cha xuống trần dạy về cày cấy, trồng trọt, dùng thuốc...

Đạo giáo Trung Hoa là gần nhất với Ta, vì thờ Ngọc Hoàng Thượng đế và giảng giải đúng Thiên đình trên cao thế nào...đó là đúng với bản chất sự thật nhất của Thượng đế.

Thiên Chúa giáo thì thờ Thiên Chúa, giảng về Thiên Chúa là Cha trên Trời, tạo ra Vũ trụ và loài người, tạo ra tất cả, loài người là tạo vật của Thiên Chúa...tất cả đều đúng bản chất của Thượng đế.

Cha cũng nói là tất cả các tôn giáo đều dạy về bình đẳng, yêu thương con người, kính trọng Trời, đại đồng...Thiên Chúa giáo, Hồi giáo, Mật Tông, Phật giáo hay là Nho giáo, Đạo giáo đều như thế. Chỉ có sau này người ta làm sai đi, không hiểu hết bản chất hoặc mặt thế, con người quên hết các lời dạy của Cha.

Giáo chủ các tôn giáo:

Trước nhất Cha nói là Giê-ho-val là Cha. Tài liệu *Thông điệp của các đấng sáng tạo* cho rằng Giê-ho-val là linh hồn mật độ 7, không phải là Thượng đế, là nói láu cá, không đúng. Nói sự không đúng như thế là có chủ ý của anh ta, nhằm hạ thấp cả Do Thái giáo và Thiên Chúa giáo, có lợi cho mục đích xấu của mình.

Giê-ho-val là chân linh của Cha xuống dạy đạo Do Thái, trước khi chúa Giê-su ra đời 6300 năm, Ta đã xuống trần mở đạo này.

Thời kỳ đó còn mông muội, phải có khế ước mạnh mẽ mới chế phục được chúng sinh, nên đã tạo ra kinh sách như thế. Kinh sách cũng ám chỉ quá rõ người ngoài hành tinh xuống dạy dỗ con người thế nào, và sẵn sàng tiêu diệt kẻ nổi loạn, kiêu ngạo hoặc chống đối.

Linh hồn chúa Giê-su không phải là phần mảnh của Chúa Santana, mà là phần hồn chiết thân của Cha xuống trần.

Phật tổ Thích Ca mâu ni cũng là phần hồn chiết thân của Cha xuống trần dạy đạo.

Giáo chủ đầu tiên của Mật tông cũng thế.

Phật Di Lặc có thân trần gian cũng là phần hồn chiết thân của Cha xuống trần.

Thánh Mô-ha-mét của Hồi giáo cũng là phần hồn chiết thân của Thượng đế; sau này các con có thiên nhãn, soi có đúng thế không.

Ta còn hóa thân trực tiếp xuống chính là Đạt-ma sư tổ để khai tâm, dạy võ và bảo vệ Phật pháp.

Đức Khổng Tử không phải là Cha.

Đạo sư Trần Đoàn khai sinh ra tử vi cũng là Cha.

Các tôn giáo chính, tôn giáo lớn cơ bản đều là của Thượng đế gieo trồng, nên các con chú ý. Bỏ đạo là một sai lầm, rất sai lầm. Nếu có mất niềm tin thì các con sẽ mất chỗ dựa tinh thần. Nếu cha cố sai quấy, thì đó là sai lầm của họ, không có nghĩa là các con chán rồi bỏ đạo, thậm chí không đến nhà thờ mà thờ Chúa tại nhà cũng không sao.

Chương 13-Tương lai các tôn giáo.

Trong tương lai hàng ngàn năm nữa, các tôn giáo lớn vẫn được tồn tại, đây là kế hoạch của Thượng đế; sau đó có thể các tôn giáo này thấy lạc hậu dần mà chuyển dần sang tôn giáo cao quý và là chính Pháp nhân gian, đạo trị thế, chính là Thiên Đạo.

Việc này sẽ có chương trình sau, nói trước như thế, có khi các con không hình dung quá trình hợp nhất này.

Phật Giáo tiếp tục được chấn hưng, là một tôn giáo rất cao quý. Nói như thế, tôn giáo nào cũng cao quý hết. Vì nếu tất cả vào chùa thì không có nhân loại, không có sinh tồn, điều đó trái với đạo Trời, mà chỉ dành cho những tu sỹ tu luyện vào đó ở và nếu có Phật tử tu tại nhà gọi là các cư sỹ thì rất tốt.

Thiên Chúa giáo cũng sẽ được chấn hưng thêm, để cứu rỗi nhân loại. Các thái độ và nhận thức coi thường Thượng đế sẽ chấm dứt, vì người ta sẽ hiểu, khi khoa học phát triển, sẽ biết đến hạt Pho-ton có Spin, tức là có trí nhớ và có tư duy rồi, thì các con phải biết có linh hồn tối cao sinh ra chúng, tức là có Thượng đế.

Ngày trước Cha cấm không cho dùng các khái niệm vật lý để lý giải tâm linh, nhưng giờ cho phép, vì nhân loại sẽ tiến hóa dần trở lên hiểu biết như thời Lemuria.

Hồi giáo sẽ phải chỉnh đốn trở lại, thành lập Hội đồng Hồi giáo Tối cao thế giới để hòa bình và giải quyết tất cả tranh chấp xung đột giữa các giáo phái để đem lại hòa bình cho các dân tộc Hồi giáo.

Đạo Cao Đài sẽ tiếp tục công cuộc xây dựng lý tưởng đại đồng nhân loại, tu luyện đúng cách, thờ Cha như thế là được rồi. Sau này, các tôn giáo có lý tưởng đại đồng đều hợp nhất trong tương lai hàng trăm, ngàn năm nữa, rồi lúc đó xã hội đã phát triển thành Thánh Đức rồi, họ sẽ tự giác gia nhập tôn giáo cao hơn, hoặc chỉnh đốn giáo pháp, để phát triển cao hơn.

Thời Thánh Đức sẽ lâu dài hơn thời Lemuria, lúc đó kéo dài 26 ngàn năm, đó là một con số thời gian rất lâu dài. Chúng ta cứ mong được như thế đã, đó là thời cộng sản. Còn chuyện vô thần, rồi sẽ có thần,

cộng sản vô thần cũng được mà cộng sản có thần cũng được, miễn là cộng sản. Như đã nói thời Lemuria là thời cộng sản có thần.

Chương 14-Nghệp quả là gì. Tu xóa nghiệp.

Trong các phần trước, Cha đã giảng nghiệp quả là gì rồi, các con cũng hiểu đó là nghiệp xấu do sống xấu, nghĩ xấu, tham ác mà thành.

Ở phần này Cha dạy thêm một chút.

Do tư tưởng con người có cấu tạo bằng vật chất, giống như sóng âm thanh, sóng từ trường ti vi, hay hơi nước khuếch tán các con không nhìn thấy được. Do đó tư tưởng có hình hài và gọi là hình tư tưởng. Nên sự suy nghĩ của con người làm phóng vào không gian các loại hình tư tưởng khác nhau. Cũng giống như vía, các loại hình tư tưởng yêu thương, bác ái, nhẫn nhịn, tha thứ, bình đẳng, công bình, thiện định...đều là các loại hình sáng, trong, xanh, tím...rất quý, do đó không tạo lên nghiệp quả. Ngược lại các loại tư tưởng xâm chiếm, tham lam, ích kỷ, ta đây quá đáng, sỹ diện cao, ác, dâm bôn, nói năng tục tĩu đều rả xảo ngôn hiểm độc, hận thù...đều là các trường lượng tử tâm linh đen tối.

Chúng sẽ đi đâu? Như Cha đã nói phần trước, đó là chúng sẽ bu bám vào các thể Astral, tức thể vía của người đó, lưu trữ trong các luân xa, trong đó có luân xa 6 và con mắt thứ ba-Huyệt nhãn. Tại sao trước kia thời xa xưa, con người có con mắt thứ ba có thể nhìn thấy cõi tâm linh, nhưng xuống trần nhiễm trọc dần, đã làm lu mờ con mắt này là lý do như thế. Kể cả các thầy bà khai nhãn rồi, mà tâm tham ác...đều bị đóng lại và mờ đi.

Sự ô ác, tâm trọc, gian ác, tranh dành của loài người ở phần số đông, đã làm cho các loại từ trường trái đất thay đổi, thể vía của trái đất thay đổi, đó cũng là lý do có nhiều thiên tượng, thiên tai, nắng mưa thất thường và mưa đá...Ngày xưa phương Đông có lý luận, nhìn tượng người mà đoán ra tượng trời, có nhân tài xuất thế thì có sao chiếu và sáng, còn có nhân tài mất, hay chính thể mất, thì có sao rơi...rồi nếu nhân làm ác, đất nước suy đồi thì nhiều thiên tượng nổi lên. Đó là Thiên-Nhân tương ứng.

Nói như thế, lờ mờ các con đã hiểu ra là nếu nhân loại tiếp tục làm ác, sống ác, có nhiều vũ khí nguy hiểm, thì tận thế sẽ đến, đó là điều rất khó tránh! Ta nói là khó tránh, nếu trong vòng 150 năm nữa nhân loại không có các nước triển khai thành chính thể Thánh Đức, lúc đó các con tự gánh lấy hậu họa.

Vì phong trái đất và các trường lưới từ trường thay đổi, nên trái đất bị nguy hiểm, rất nguy hiểm cho tồn tại, hoặc làm rối loạn các trường lưới khác trong Vũ trụ. Việc làm ô nhiễm môi trường, khai thác cạn kiệt tài nguyên, chiếm dụng quá nhiều tài nguyên trái đất, chặt phá rừng, giết hại các loài động vật...đều là cách con người phá hoại Vũ trụ và đang tự diệt mình.

Nghiệp quả của con người, thì các con đã biết là linh hồn anh ta sẽ phải trả quả nếu sống thế nào, sau trả thế đó, vì anh ta làm anh ta chịu theo luật phản phục và luật nhân quả, trường thông tin tối độc nó bám vào vía anh ta mà không khắc phục ngay được; các kiếp sau chỉ ăn ngay ở thiện, làm phúc, thương người may mới sửa chữa lại được.

Có một số phương pháp tu tại trần gian chủ động xóa nghiệp như Mật Tông, Thiên Pháp, Du già Ấn Độ...

Như thế nào?

Đó là khai mở luân xa, sau đó chủ động diệt các trường vía xấu, còn gọi là tà khí bu bám ở các luân xa bằng cách chuyển hóa chúng thành màu sáng, hoặc đưa vào đan điền rồi làm hóa thành sáng, đậm đặc và sáng chói, hình màu vàng, cam, hoặc trắng. Sau đó lấy năng lượng Vũ trụ qua luân xa 7, luân xa 6 dẫn vào các kinh mạch, sau đó cân bằng các luân xa, tức là vá lại đám rách luân xa, để cân bằng cơ thể và làm lành các loại bệnh tật của cá thể đó.

Trường hợp của Nhân điện thì thế nào? Các con Nhân điện khai mở luân xa để chữa bệnh là đúng, nhưng phóng điện qua luân xa 6 chữa bệnh cho người khác, trong khi mình chưa biết nghiệp mình thế nào, nghiệp người thế nào là một cách chưa chuẩn, chưa đúng.

Lý do là các trường lượng tử của các tà nghiệp có tính chất chồng chập được lượng tử và chuyển hóa tính trạng lan tràn của chúng, có nghĩa là có lây lan sang chỗ trống, chứ ít lan đến chỗ năng lượng cao hơn. Do đó nếu người cho điện, tâm tính chưa thuần thực, ngã mạn, tự cao tự đại, thích khoe tài, trở tài chữa bệnh là chính...rồi bệnh của anh ta không phải là không ít...thì nó chuyển vía đó vào bệnh nhân, ban đầu có vẻ có đỡ bệnh, nhưng lâu dài làm rối loạn phong tâm linh và các trường vía của bệnh nhân và theo nguyên lý chuyển ngược, vía bệnh nhân chuyển dịch và vía của người cho điện, nên có một số trường hợp không thọ, bị đột tử...

Trong Vũ trụ này, Cha cấm các thần thánh cho nhiều quá tha lực của mình, vì tất cả phải tự độ tự tha, tự tu tự chứng, không ai có thể gánh nghiệp thay ai được, trừ Thượng đế và một số thần thánh cực kỳ cao, có thể gánh và hóa giúp nghiệp của chúng sinh, vì Cha là Cha

của các con, nhưng việc này cũng hãn hữu, ít xảy ra, vì Cha cũng phải tuân theo các nguyên lý luân hồi của chúng sinh, ai tạo nghiệp, thì phải trả nghiệp cho đến khi hết thì thôi.

Trong đạo Phật mà nói, cũng có lý luận tự độ tự tha, tự tu tự chứng, không ai gánh thay cho ai, đó là một lý luận rất đúng.

Tại sao thiền định lại xóa được nghiệp?

Thiền là trạng thái sóng tĩnh, tư tưởng về tĩnh, chuyển dịch vào một trường lượng tử có bước sóng cao hơn và rất giàu năng lượng. Sóng não trong trường hợp này chuyển hóa thành các loại bước sóng chậm, nhưng rung động cao hơn. Chính từ nguyên lý này mà năng lượng của đan điền và luân xa 6 đã xóa nhiều các nghiệp và tà khí của cơ thể, làm cho cơ thể có mức năng lượng cao hơn. Đó cũng là lý do nhiều người ngồi thiền mà bệnh ung thư tự khỏi, không phải dùng thuốc.

Thiền làm tăng năng lượng, rung động của linh hồn cao hơn là do linh hồn đã có các bước tự động xóa nghiệp quả. Nên các tôn giáo cao quý đều dạy về Thiền, chính là một chương trình rất đúng đắn.

Phật giáo tu tránh nghiệp, xóa nghiệp để thoát luân hồi, được tâm thường trụ an lạc, tránh nhiễm trọc của đời hồng trần là rất quý. Ly gia, cắt ái để được thanh thân, đó là cách mà chính Thượng đế trên cao đã làm, đôi khi Cha thường đến một cảnh giới nào đó rất cao và tĩnh để thiền hàng tháng trời, chính là các cảnh giới niết bàn của đạo Phật.

Trong tu học, thì tu tâm quan trọng nhất, vì tâm tạo lên vật, vật là tâm, tâm là vật... Tâm là tư tưởng, tư tưởng tốt thì có nghiệp tốt và ngược lại.

Các con phải cố gắng tu học, học thiền, tâm không câu chấp, phá chấp, không chấp vào hình tướng, chỉ chấp vào tính trạng, xóa bỏ tính trạng xấu, tính cách xấu, chấp vào Hư không, chuyển dịch linh hồn vào Hư Không, bằng Thiền tĩnh, tức là về Gốc linh hồn. Hư không trong Vũ trụ không phải là không có gì, mà thậm chí là cực kỳ nền tảng, nhưng đó là Gốc của tất cả các linh hồn và về đến đó thì về đến nhà cũ của mình.

Chương 15-Thời đại Mạt thế toàn nhân loại hiện nay-Đầu thế kỷ 21.

Cách đây ngàn năm, nhân loại đã mệt mỏi với các cuộc chiến tranh liên miên cát cứ của các thế lực phong kiến. Loài người lúc đó có không thiếu sự tham ác, gian hiểm...chả khác gì ngày nay.

Nhưng ngày nay, mặt thế diễn ra là do chủ nghĩa tư bản tạo ra, vì xã hội tư bản rất nhiều người gian ác, thích bạo lực, thích đấu đá, chiến tranh, thích được đề cao và thích chỉ huy người khác. Loài người hiếu chiến, sản xuất quá nhiều vũ khí nóng, vũ khí nguy hiểm cho trái đất. Nên thời nay nguy hiểm hơn thời xưa, khi thời xưa chỉ có vũ khí lạnh.

Cha không phân tích nhiều nữa, vì đã nói quá nhiều về xã hội tư bản rồi, ai cổ súy cho họ thì hãy tự nhìn lại mình và nhìn đạo học xem thế nào, xem cái tâm mình, lý tưởng của mình chỉ có bản ngã riêng hay đã hòa đồng với nỗi đau chung của nhân loại.

Ta nhắc các con theo Mỹ, ca ngợi Mỹ, trong đó có cả người Cao Đài bên Mỹ, Thiên Chúa giáo Mỹ....rằng các con đã quên lời dạy của Thượng đế rồi, mất gốc rồi, có thờ Ta cũng vô ích.

Thời đại mặt hiện nay có còn lâu không, bao giờ sẽ hết?

Còn khá lâu, có thể hàng trăm năm nữa, sau khi thành lập xong các chính thể cộng sản Thánh Đức thì nhân loại sẽ hết tư bản, hết chiến tranh, hết vũ khí nguy hiểm và chuyển sang một tiến hóa mới, toàn nhân loại sẽ hạnh phúc và bình yên, tất cả sẽ no ấm, đại đồng giữa năm châu bốn biển đều là anh em!

Những kẻ chống lại việc thành lập Thánh Đức thì sao? Thì nghiệp quả xấu sẽ khảo đảo họ và họ sẽ gánh nghiệp ngay trong kiếp của mình, không chờ phải đến kiếp sau, nhằm loại bỏ không thương tiếc các kẻ chống luật của Thượng đế để cứu nhân loại và cứu trái đất.

Nhân loại mặt thế, là tất yếu, khi con người càng có nhiều của cải, càng truy cầu tiền bạc, công danh nhiều, đến các đứa trẻ ngày nay chúng nhiễm lậu giống người lớn khá nhiều, nên trẻ con ngày càng ương bướng, chơi bời, khó dạy bảo, nhanh hư hỏng.

Xã hội ưa bạo lực, thì nghiệp quả là lớp trẻ thích bạo lực và súng đạn. Xã hội Mỹ là xã hội đã và sẽ phải gánh nghiệp quả nhiều, vì Cha đã nhìn thấy đó sẽ là một xã hội không yên ổn, nó sẽ đau khổ vì đã làm đau khổ các dân tộc khác.

Các cuộc chiến tranh có thể sẽ xảy ra để giải quyết nghiệp quả của nhân loại với nhau, Thượng đế sẽ không can thiệp vào các chương trình đó vì chương trình tự do ý chí của loài người đã được Thượng đế lập từ lâu. Nhưng trong các trường hợp cần thiết, thì Ta sẽ can thiệp.

Loại trừ các cuộc chiến tranh hạt nhân, nếu để xảy ra nguy cơ hoặc chiến tranh hạt nhân, thì nguyên thủ sẽ bị các thần thánh giết chết ngay lập tức. Hoặc sẽ có cách khiến cho nghiệp quả của họ giết họ

ngay, vì nghiệp quả lớn có thể làm trụ tim, trụ não, không thờ được.

Tài liệu này sẽ được công bố rộng rãi và lời Ta nói không đùa chút nào, các con nên nhớ Ta đủ quyền phép để giáo hóa cũng như làm đúng lời mình nói!

Chương 16-Thời đại Đại Đồng Thánh Đức là thế nào. Tổ chức xã hội Thánh Đức. Thiên đường tại thế là thế nào.

Học thuyết Đại Đồng Thánh Đức và Học thuyết Thánh Đức là các học thuyết chính của thời đại Thánh Đức. Các con sẽ tìm hiểu hai học thuyết này. Vì đây là các lý thuyết mà Cha và các thần thánh nhập giảng, khai sáng, trong đó có vai trò chủ đạo của Phật Vương Di Lặc, tức là chính pháp cứu thế của Cứu Thế Chủ nhân loại-Ngài cũng là Chưởng giáo thời Thánh Đức, đức Maitreya-hay Messia của các tôn giáo đang mong chờ.

Tuy nhiên thời đại mới, thì phải có các tôn giáo mới cứu cánh cho nhân loại, Di Lặc Maitreya không thể vào các tôn giáo cũ, vì sẽ có sự so bì và ai cũng chỉ theo và đề cao tôn giáo mình thôi, nên phải có một hệ lý luận mới dẫn đường cho nhân loại mới.

Thời đại Đại Đồng Thánh Đức quay lại chính thể xã hội cộng sản thần thánh như thời kỳ Lemuria và một số chính thể của thời Atlantis, có nghĩa là thời kỳ cộng sản Thánh Đức của nhân loại sẽ được xây dựng trở lại.

Cách tổ chức xã hội Thánh Đức như trong Học thuyết Đại Đồng Thánh Đức và Học thuyết Thánh Đức đã trình bày, hoặc các xã hội na ná như thế đều được chấp nhận. Nhưng rõ ràng phải có lý thuyết chính dẫn đường, và có chính phủ của Ta trong tương lai nhân loại, chính là chính phủ Toàn cầu Thánh Đức, để lãnh đạo toàn nhân loại, thay thế Liên hợp quốc cũ hiện nay.

Có chế độ là Vương Quốc nhưng có nền kinh tế cộng sản Thánh Đức không? Có, được chấp nhận, như thời kỳ Atlantis và 2 nhà nước thời Lemuria, và đa số sẽ là các chế độ dân chủ, dân bầu như các chế độ XHCN hiện nay là chủ yếu.

Vấn đề vô thần thế nào?

Trong tương lai, sẽ có các chính khách có thần thông, nhìn thấy vong hồn và họ có thể sẽ nhận thức khác đi, lúc đó nhân loại sẽ không vô thần nữa, điều này trong tương lai rất lâu của nhân loại có thể sẽ xảy ra. Lúc đó một học thuyết cao quý như học thuyết duy vật vẫn đúng, vì họ sẽ nói là linh hồn cũng là vật chất bậc cao mà thôi, nên có thể

các lý luận của Marx vẫn tồn tại bình thường, hoặc có thể sửa chữa, là tùy tiến hóa của nhân loại.

Tổ chức xã hội Thánh Đức:

1-Chính phủ thống nhất cộng sản toàn cầu, lãnh đạo toàn cầu. Thay thế LHQ, thay thế tất cả các chính phủ tư bản hiện nay bằng các nhà nước cộng sản Thánh Đức.

2-Tại các nước thành lập các thể chế chính trị có thể có vua, vương quốc Thánh Đức riêng, kinh tế cộng sản, hoặc ở thể chế chính trị dân chủ, dân bầu nguyên thủ và tiến lên cộng sản.

3-Tại các nước điều quan trọng nhất phải thành lập các Khu tự trị cộng sản Thánh Đức và giao quyền tự trị cho các Khu tự trị này, để họ tự lo tự sống, xóa bỏ kinh tế tư bản, giữ vững kinh tế hàng hóa và trao đổi thương mại bình thường giữa các quốc gia và trong các quốc gia, chỉ khác là kinh tế đó là của tập thể nhân dân. Tức là không có chuyện xóa bỏ chợ, thị trường tự do của các Khu tự trị Nhân dân. Tự do kinh tế không có kinh tế tư bản, vẫn có kinh tế hộ gia đình và giao đất cho hộ gia đình, có thị trường hàng hóa trao đổi giữa các hộ, các gia đình, các tập thể, không có các doanh nghiệp tư nhân. Điều này sẽ không làm sụp đổ nền kinh tế, không có kinh tế bao cấp, kế hoạch hay mệnh lệnh, không có kinh tế tư bản, nhưng đời sống kinh tế vẫn tốt, rồi đây đó sẽ là sự thực.

Các công ty của nhà nước trở thành các Liên doanh tập thể hoặc các Hợp tác xã có cơ cấu như công ty, là của nhân dân có cổ phần trong đó.

Hàng hóa sẽ vẫn dồi dào, nguyên liệu vẫn đủ vì được trao đổi qua các hội chợ và hội chợ thương mại xuyên quốc gia, hoặc trao đổi trực tiếp giữa các công xã với nhau, giữa công xã hay Khu tự trị nước này với nước khác.

Chỉ duy nhất là không còn kinh tế tư bản chủ nghĩa. Không xóa bỏ tư hữu cá thể và tư hữu gia đình, và không có doanh nghiệp kiểu thị trường tư bản.

Đây là lý luận mới, khác lý luận của Karl Marx là xóa bỏ tư hữu hoàn toàn, chỉ còn lao động tập thể. Mà vẫn có lao động cá thể tại hộ gia đình, có chăn nuôi, sản xuất riêng và có thể trao đổi bằng tiền và có thể bán cho tập thể, hoặc tập thể khoán họ lao động để cung cấp vật phẩm cho công xã, hay các cửa hàng công xã, các hội chợ công xã. Tất nhiên kinh tế hộ gia đình chúng ta không cho phát triển lên thành công ty hay doanh nghiệp tư nhân. Khác xã hội khác là như thế.

Sau này, các lý thuyết kinh tế Thánh Đức sẽ được triển khai và các con sẽ biết lời Ta nói có đúng không.

4-Các công xã nông thôn và các công xã trong thành phố.

Đây là các công xã cộng sản Thánh Đức hoàn toàn, có các gia đình lao động tập thể và cá thể hộ như đã nói ở trên.

Chính quyền công xã là do dân bầu, kể cả ở các vương quốc cũng là do dân bầu, vua không có quyền chỉ định, mà phải thông qua dân bầu chính quyền của mình.

Có hội đồng hành chính công xã, hội đồng giám sát công xã, các đại gia đình gồm 9 đến 20 người làm ăn chung và riêng. Có các cửa hàng phân phối chung và các hội chợ kinh tế tự do.

Có thể có giai đoạn đầu, các loại chợ vẫn cho phép bình thường và trao đổi bình thường, cho đến thời kỳ mà hàng hóa quá giàu rồi, thì thành lập chế độ phân phối làm theo năng lực hưởng theo nhu cầu, người công xã chỉ đến lấy hàng hóa theo ý mình tại các cửa hàng phân phối đủ dùng, ít đến chợ, giống như chỉ đến các siêu thị như hiện nay, chỉ khác là họ tự giác lấy đủ số lượng vật phẩm đủ dùng, không lãnh phí và tự giác lao động, tự giác cần cù...thì đó chính là thời kỳ Thiên đường tại trái đất này. Đó cũng là thời kỳ cộng sản Thánh Đức đạt trình độ cao nhất.

Đó là mơ ước của Ta dành cho loài người, các con sẽ phải cố gắng thực hiện để giải phóng nhân loại khỏi bất công đau khổ, phân hóa giai cấp, tranh đấu, bóc lột, thiếu tình thương và công bình.

Chương 17-Bao giờ thì bắt đầu có Thánh Đức. Tiến trình Thánh Đức xã hội toàn cầu.

Thánh Đức là chỉ các loại hình xã cộng sản, như thế phải có cách mạng Thánh Đức, chính là cách mạng cộng sản Thánh Đức.

Giai cấp tư sản không dễ gì nhường quyền lãnh đạo xã hội một cách tự giác và hòa bình cho nhân dân lao động.

Có nghĩa là phải có đấu tranh giai cấp của nhân dân lao động để thiết lập chính quyền nhân dân.

Việc tổ chức các cuộc cách mạng như thế phụ thuộc vào ý chí của nhân dân lao động và các đảng nhân dân cách mạng.

Đức Trung Phương Thiên Tôn chỉ cho lý thuyết dẫn đường và sẽ không tổ chức bạo lực, các con sẽ cố gắng giành chính quyền mà không có đổ máu càng tốt, tránh bạo lực hay nội chiến giành chính quyền Thánh Đức. Nên khước từ bạo lực. Con đường chính là cải cách kinh tế tư bản thành dân chủ và cộng sản.

Các chính phủ cộng sản Thánh Đức sẽ thiết lập một loại chính phủ toàn cầu, có Quốc Vương Toàn cầu cộng sản Thánh Đức.

Lúc đó Cha sẽ cho các thần thánh sẽ đầu thai nhiều và sẽ có tiến bộ về điều này.

Tiến trình xã hội Thánh Đức tại một nước, trước nhất là phải có chính quyền nhân dân, cộng sản, sau đó là thành lập các Khu tự trị, các công xã cộng sản, và nhớ cho là không được xóa bỏ kinh tế hộ gia đình và kinh tế thị trường tập thể.

Điều đó có nghĩa là phải quốc hữu hóa các công ty tư nhân, nhưng không được xóa bỏ các công ty này mà chuyển các công ty này thành các công ty nhà nước và của nhân dân, do nhân dân lập các giám đốc của mình, có thể họ giữ nguyên các cổ phiếu của mình. Ban đầu là như vậy, sau đó chuyển dần các công ty trở thành toàn bộ của nhà nước và tập thể nhân dân, biến chúng thành các tập thể liên doanh, xóa bỏ dần các công ty này mà xây dựng chúng thành các đơn vị kinh tế như liên hợp kinh tế, các nhà máy độc lập. Làm như thế để tránh rối loạn kinh tế.

Giữ vững được trao đổi hàng hóa, có kinh tế hàng hóa, và không có kinh tế bao cấp không có kinh tế kế hoạch thì sẽ không sụp đổ hay lạm phát.

Tiến trình Thánh Đức xã hội toàn cầu:

Khi có nhiều nước cộng sản Thánh Đức, các con sẽ thành lập Liên kết hay Hội đồng các nước cộng sản Thánh Đức. Sau khi xóa bỏ toàn bộ thể chế tư bản toàn cầu, thì sẽ thành lập chính phủ toàn cầu, thay thế LHQ hiện nay, LHQ mới sẽ là một chính phủ thống nhất toàn cầu, lãnh đạo mọi mặt toàn cầu, nhưng tránh lạm dụng quyền lực và phải giao quyền tự quyết, tự trị cho các nước.

Trong Học thuyết Thánh Đức đã bàn kỹ về các phương pháp này rồi.

Chương 18-Các Luật trần gian thời đại Thánh Đức.

1 là: Phải có một chính quyền thống nhất toàn cầu giao cho Quốc Vương toàn cầu làm lãnh đạo.

Về lâu dài, Cha chủ trương một Vương quốc địa cầu rất lâu dài, hàng vạn năm, nên sẽ để chính thể là vương quốc toàn cầu sẽ hay hơn, đỡ phải tranh dành, đấu đá, thi thố quyền lực, các nước thay nhau theo chương trình làm quốc vương toàn cầu, lần lượt, không so bì, tỵ nạnh, không đấu đá với nhau để tranh quyền lãnh đạo.

2 là: Xóa bỏ tất cả các hình thức chiến tranh, cấm mọi hình thức thuộc địa hay xâm lược.

3 là: Xóa bỏ tất cả mọi thứ vũ khí nóng, các loại chất nổ, vũ khí hóa học, vũ khí hạt nhân, xóa tận gốc, không cho tồn tại; cấm nghiên cứu chế tạo chúng.

4 là: Thiết lập nền đại đồng công bình toàn cầu, các nước không có biển sẽ được phân chia vùng biển và mượn đường, mượn cảng để khai thác tài nguyên biển.

5 là: Khống chế dân số của loài người không quá 15 tỷ người. Nếu không thì nguồn tài nguyên đất đai sẽ bị cạn kiệt và không thể tái tạo được.

6 là: Loại bỏ tất cả các loại phương tiện chạy bằng xăng, dầu, chỉ chạy bằng điện, điện mặt trời, điện nước, xe ngựa, kinh khí cầu; máy bay cũng chạy bằng năng lượng mặt trời. Triển khai các loại điện không dây, điện mặt trời.

7 là: Cấm tất cả các việc ngăn chặn các con sông làm thủy điện, đã làm suy kiệt nguyên khí và trái với luật Vũ trụ, vì làm tắc kinh mạch trái đất.

8 là: Cộng sản toàn bộ nhân loại.

9 là: Tất cả các dân tộc bình đẳng, no ấm, tương trợ nhau xây cộng sản Thánh Đức đến thành công và giàu sang, cao quý; không có nước quá nghèo, không có nước quá giàu.

Đó là các luận điểm cơ bản của xã hội Thánh Đức và cũng là Luật của Ta đối với nhân loại, các con phải thực hiện bằng được.

Kẻ chống lại Luật này sẽ bị triệt tiêu, tự triệt tiêu, và tự xóa bỏ tiến hóa của linh hồn mình, sẽ phải quỳ gối trước Chân Lý, sau linh hồn chớ ân hận vì đã chống ý định của Cha mình.

Chương 19-Bản chất nhân cách cần có trong để được tồn tại trong thời đại Thánh Đức.

Nhân cách cần có trong thời đại Thánh Đức, chính là do lối sống Thánh Đức tạo nên. Thời đại Thánh Đức phải có con người Thánh Đức, đây là nguyên tắc. Không có con người thì không tạo lên thời đại.

Một thời đại cao quý như thế, thì cần những con người cao quý tổ chức xã hội và sinh sống.

Thời đại Thánh Đức là thời đại đại đồng toàn cầu, nhân loại một nhà, không có chiến tranh, ít bạo lực, hoặc là hòa đồng, bác ái toàn nhân loại, không thể có chuyện để các phần tử xấu lãnh đạo xã hội được, mà cần những nhân cách tốt, cao quý, trong sạch, yêu thương con người, xứng đáng với tầm vóc đại đồng.

Điều cần thiết, phải loại bỏ các tính cách tiêu cực, để không làm tha hóa chính trị và xã hội.

Chúng ta cần xây dựng những tính cách tốt, rất quan trọng, chớ coi thường về việc đào tạo con người. Và không được để nảy sinh các tiêu cực xã hội để làm tha hóa con người.

Cha xây dựng nên các điều tiên quyết và các phẩm cách cần có như sau, cho mỗi con người, mỗi chính phủ, mỗi tổ chức, cá nhân, phải đạt được, phải rèn luyện bằng được:

1-Tâm công bình.

Muốn có công bình toàn xã hội, thì mỗi người phải có công bình, hiểu biết công bình. Muốn có công bình thực sự thì mỗi người phải xóa bỏ sự suy nghĩ cạnh tranh hơn thua, cạnh tranh so bì giàu nghèo, được mất, xóa bỏ ích kỷ cá nhân. Vì ích kỷ cá nhân sẽ cản trở việc xây dựng nhân cách công bình. Điều quan trọng nữa là phải thiết lập được các cơ chế bình đẳng, pháp luật bình đẳng giữa con người với con người.

2-Vị tha, cao thượng, độ lượng và nhân từ:

Vị tha là đức tính rất cao quý, nên tập vị tha, tha thứ cho những lỗi lầm hoặc điều chưa tốt, mục đích là tạo ra tình thương để nâng đỡ những người còn lỗi lầm, hoặc chưa tốt. Nó thể hiện phẩm chất cao quý, từ bi và nhẫn nhục hành xử thiện tính trong chúng ta.

Cách hành xử cao thượng là không chấp và sống đẹp, sống tốt, để mỗi người thấy mình cao hơn, trong sáng và nhân cách con người cũng được đề cao hơn.

Độ lượng cũng như vị tha, nhưng độ lượng là còn việc sẻ chia, công bình, san cái cao, cái mình có cho những người thiếu, đói nghèo, đó là cái tâm cho đi, tâm tha nhân. Các con phải biết đây là đức tính thuộc tính cách từ bi. Độ lượng như anh em một nhà, yêu thương nhau, xan sẻ cho nhau, lúc buồn vui được mát, lúc ốm đau, lúc no đói, hàng xóm láng giềng với nhau cũng thế. Xã hội là một gia đình lớn, thì tình thương con người với nhau càng lớn, thì xã hội càng bớt đi sự khổ đau, tranh đấu.

Trong xã hội Thánh Đức toàn cầu cộng sản, sự sẻ chia, nhường nhịn và tương trợ giữa các nước giàu, với các nước nghèo, giữa công xã hay Khu tự trị giàu với Khu tự trị nghèo là rất cần thiết và điều này đã được ghi trong luật Thánh Đức.

Nhân từ là tính cách, sẽ trở thành lối sống, cách suy nghĩ và sẽ hành xử nhân từ giữa người với người. Có nghĩa là xã hội sẽ không bao giờ được đề cao bạo lực, “lấy nhân nghĩa thắng hung tàn, lấy nghĩa nhân thay cường bạo”. Lấy văn trị thay võ trị. Loài người ghét, sợ

chiến tranh và các loại vũ khí giết người. Mạng sống con người được đề cao và được coi trọng, được chăm sóc chu đáo.

Ngoài ra còn nhân từ trong hành xử với nhau, tránh chấp, tránh cạnh tranh, tránh thoán đoạt quyền và lợi ích của nhau.

3-Khiêm tốn, nhẫn nhục trong hành xử:

Khi con người ta càng có tài năng, càng có đạo đức, thì càng khiêm tốn và ít nói về mình, mặc dù nhân cách hay tài năng mình rất cao, nhưng nó sẽ thể hiện ra công việc, trong đoàn kết và lao động, trong sự yêu thương và coi trọng nhân cách người khác.

Khiêm tốn là đức tính ngược với cao ngạo, thể hiện, bệnh sỹ. Tính cao ngạo biến thành thích thị quyền, quyền hành, khinh thường kẻ hèn yếu nghèo khổ, thích quan chức bổng lộc và thích ra oai và thích đề cao sức mạnh cơ bắp, sức mạnh bạo lực.

Nên đức tính khiêm tốn cực kỳ quan trọng. Tài càng cao, thì càng phải khiêm tốn, nhún mình, nhún nhường, giản dị, khiêm cung, tôn trọng người khác, kể cả tôn trọng kẻ kém hơn mình.

Thượng đế coi khiêm tốn là điều thiện quan trọng nhất của con người. Trên cõi cao, các thần thánh khiêm tốn với nhau, coi trọng nhân cách và sợ Cha Mẹ buồn đau, sợ làm người khác buồn đau.

Đó các con sau cũng phải như thế mới được.

Thời Thánh Đức, Cha sẽ không để những kẻ gian ác sống được, nên các con cần cẩn thận trong đạo đức, tu luyện để mình thành khiêm tốn.

4-Thiện tính trong mọi lúc.

Tính Thiện cũng quan trọng, có nghĩa là sợ làm ác, sống ác, kể cả suy nghĩ ác. Khi các con đã biết bản chất của nghiệp quả là gì rồi thì sẽ sợ ác. Tâm tạo ác, tạo nghiệp xấu ngay. Nên trong suy nghĩ phải thực tâm cái lành thiện và trở thành tính cách hiền hậu, hiền lương và nhu mì.

Thiện tính còn là từ bi, độ người, làm từ thiện, cho cái mình có để người khác hạnh phúc hơn.

Thiện tính sẽ sợ chiến tranh, giết chóc, trong đó cả giết động vật, giết để ăn thịt, sợ làm con vật đau đớn và các loại chúng sinh về cơ bản linh hồn chúng đều tối cổ và có những trải nghiệm, những tồn tại ngang bằng với các linh hồn khác, Thượng đế coi trọng và coi bình đẳng của mọi linh hồn như nhau, đều bất tử và thương yêu như nhau.

Cha coi trọng và đề cao mọi linh hồn, quan tâm đến sống chết của mỗi thân mạng, đau với cái đau của muôn loài, nên các con chú ý. Trong thời đại Thánh Đức, các con còn ăn thịt, phải cố gắng làm sao

con vật không đau đớn, không để nó đau đớn lâu hoặc chà đạp lên nó. Phải nghĩ cách tiêm thuốc mê để giết nó, và hạn chế ăn thịt, cần tạo ra thịt nhân tạo để ăn.

5-Cần cù lao động, kiên cường chống thiên tai địch họa để bảo vệ tồn vong của xã hội Thánh Đức.

Thời nào cũng cần cù, “nhất nghệ tinh, nhất thân vinh”, “Không làm thì không có ăn, không dựng ai để đem phần đến cho”.

Lao động công xã cũng bình đẳng, chia của cải lợi ích cũng bình đẳng trên sở công lao động, nên làm ít hưởng ít, làm nhiều hưởng nhiều, không làm thì tập trung đến một nơi riêng để phải tự sinh sống, tránh xa cộng đồng cao quý, trừ người tàn tật, trẻ con.

Chống thiên tai, thì phải cố gắng, vì thiên tai, mưa gió, bão thuộc về hành khí trời, Thượng đế tạo nên để điều hòa nghiệp quả và tạo ra mùa, khí hậu và xóa nghiệp xấu, khí xấu tại địa cầu.

Nên các con phải kiên cường thắng mưa, bão để lao động và tồn tại. Chống địch họa, ví dụ có phản tặc nổi lên chống Thánh Đức, chống chính phủ toàn cầu, thì các con phải biết tổ chức bảo vệ chế độ. Giặc hoặc ma quỷ, không thể nói xuông với chúng mà chúng nghe theo ngay đâu, phải giáo hóa, giáo dục, không giáo dục được thì sử dụng vũ trang để chiến thắng, đánh bại chúng rồi mới giáo hóa. Nên bảo vệ chế độ Thánh Đức cộng sản rất quan trọng. Có xây dựng thì phải có bảo vệ, không bảo vệ, thì ngay cái vườn của các con cũng đầy sâu bọ, huống gì xã hội.

6-Đức tính đại đồng:

Đức tính này là đức tính mới, chưa chắc các con đã hiểu đâu.

Đó là đức tính nhân loại là một nhà, muôn người đều là anh em con Thượng đế sinh ra, đều chung một mái nhà trái đất. Từ đó sinh tâm không phân biệt tôn giáo, giai cấp, không phân biệt chủng tộc và dân tộc, đất nước. Không đề cao quá một dân tộc nào, dân tộc nào cũng cao quý. Cha cho các con biết rằng, đa phần các linh hồn đầu thai, đều trải nghiệm sống nghèo, khổ để rèn luyện rồi, hoặc là đầu thai tại tất cả các dân tộc trong các kiếp khác nhau. Nên chớ đại mà có tâm phân biệt dân tộc, kỳ thị dân tộc, kỳ thị sự văn minh với lạc hậu.

Từ tâm đại đồng, sẽ có tính cách đại đồng, sẽ tương trợ giữa các dân tộc, sợ chiến tranh xâm lược hay đấu đá hơn thua trong chính phủ toàn cầu.

Chính phủ toàn cầu Thánh Đức phải là cầu nối đoàn kết và bình đẳng giữa các dân tộc, giữa các đất nước với nhau.

Trong lý luận cộng sản Thánh Đức có nói việc các nước XHCN thương yêu nhau trên tình tương giai cấp. Đó là điều rất đúng.

Tất cả các hình thức sô vanh nước lớn, thói bành trướng, tham lam vô độ, thị phi quốc tế, coi khinh nước nhỏ...đều phải bị xóa bỏ.

Cha nhắc nhở các con là: Nếu có chiến tranh xâm lược giữa nước lớn đánh nước bé để tranh đất trong Thánh Đức, thì Cha sẽ khiến cho dân tình nước gian ác điều tàn để học bài học đau đớn!

Trong đại đồng Thánh Đức, Cha có nêu vấn đề chia biển cho đất nước nào không có biển, để họ có thành quả lao động trên biển, để làm phong phú và đầy đủ hơn đời sống của họ, các con phải lưu tâm điều này.

20-Phật Di Lặc-tức Đấng Christ lâm phàm, Chương giáo Thời đại Thánh Đức.

Ta lâm phàm, trong một hóa thân trực tiếp, phân thân chiết linh để thực hiện nhiệm vụ trần gian. Di Lặc cũng là Ta mà cũng chính là đấng Christ- Chúa Giê-su đầu thai trở lại để cứu nhân loại theo đúng tiên tri để xây Nước trời Ngàn năm bình an hay Nước trời trên đất-Nước Trời tại thế. Phật Di Lặc của Phật giáo cũng được tiên tri xuống trần mở đời Thánh Đức. Hai người chỉ là một mà thôi, chỉ khác là các tôn giáo có cách gọi tên khác nhau. Niết Bàn tại thế cũng là Nước Trời ngàn năm bình an. Chương trình này của Thiên Chúa đã được thiết lập cách đây 22 ngàn năm để cứu nhân loại thời đại mạt, tiến lên đại đồng cộng lạc, vinh quang ánh sáng văn minh tâm linh và văn minh xã hội mới. Không có gì ngoài Ta và cũng có gì là không là của Ta. Khi cả Thiên Chúa giáo, Hồi giáo, Phật giáo...đều tay Ta gieo trồng tồn tại đến ngày nay.

Toàn cầu hợp nhất trong thời đại Thánh Đức là con đường khai sáng của Thượng đế dạy dỗ dẫn đường cho nhân loại để tiến hóa và tồn tại lâu dài, tránh đại mạt nguy hiểm cho tâm linh vũ trụ và tránh tận thế. Ta hứa với các con là không có tận thế nữa, nếu các con xây Thánh Đức đoàn kết trong Ta và làm theo ý Thiên Chúa.

Đây là chương trình cứu thế quan trọng vô cùng và cũng là các cơ báo quan trọng trong nhiều thế kỷ qua dự ngôn về việc Ta lâm phàm cứu độ nhân loại.

“Bất cứ khi nào luật pháp suy đồi, và tình trạng vô luật lệ nổi lên trong mọi phương diện, lúc đó TA tự biểu lộ. Để cứu rỗi sự ngay chính và xóa tan những gì tà vạy, để thiết lập ĐỊNH LUẬT một cách vững vàng, TA giáng lâm hết thời đại này đến thời đại khác.”

Ta giảng lâm, thân pháp không thể công khai được, không giảng Pháp, mà truyền ra các chương trình cứu thế, mở mang và chinh đốn các tôn giáo đã suy kiệt về một rường mối, về nguồn gốc của Đạo Trời, cứu thế mở mang đời sống mới của nhân loại. Đó là khế ước của Ta đối với các con trong nhiều tiên tri. Thiên đình đã làm vô số việc để Chúa Christ- Di Lặc lâm phàm, toàn bộ vũ trụ chuẩn bị và tất cả các tôn giáo chuẩn bị cho chương trình này trong hơn hai ngàn năm qua.

Tất cả các tôn giáo đều có mơ ước, lý tưởng về xã hội đại đồng, bình an, cộng lạc, không có chiến tranh, bạo lực, ganh đua, thù oán và phân biệt. Các tôn giáo đều dạy về chia đều của cải, không phân biệt, năm châu bốn biển là nhà, nhân loại là anh em. Nhưng chưa có tôn giáo nào có thể tiến hành xây đại đồng được. Khi Chủ nghĩa Marx khai sáng cho nhân loại về đại đồng, thì sau đó đã có nhiều điểm yếu về nhận thức chân lý Vũ trụ, trong đó vô thần là điều phức tạp trong vũ trụ, rồi lại phân hóa tầng lớp, hoặc phát triển nóng vội để làm suy bại kinh tế. Từ xa xưa đến nay, chưa bao giờ nhân loại không có trao đổi sản phẩm và đều có thị trường. Tự hữu cá nhân là có thật và không bao giờ mất, nên Chủ nghĩa Thánh Đức đã khắc phục triệt để hiện tượng này để có đại đồng cộng sản no ấm, nhưng vẫn không cần giai cấp tư sản tồn tại, đây là điểm mới tiến hóa trong nhận thức tuyến tính của loài người.

Ta tồn tại trong vô số trạng thái, mật độ và thân pháp khác nhau, trong mọi cảnh giới khác nhau, nên Di Lặc cũng là Ta lâm phàm từ lâu rồi, đến thời Chúa xuống trần cũng là Ta trong xác thân mới. Đến nay chương trình mới, rất nhiều thần thánh, trong đó có nhiều thần thánh của Thiên đình theo Ta lâm phàm, cứu thế, nên các con gặp được lý thuyết này, phải nhớ đến tính Thiên lương của mình mà đón nhận, đừng để mất tính thần thánh gốc của mình, để cứu thế giúp Cha, giúp Thầy. Các con nào không hoàn thành nhiệm vụ kỳ này, gặp lý thuyết này mà chống lại, cãi bừa, lôi kéo người khác chống lại Thiên ý thì sau khi mãn trần sẽ bị trừng phạt theo luật Thiên. Quốc gia chống lại, quốc gia suy vong, dòng tộc chống lại, dòng tộc tàn diệt, biến mất khỏi loài người, cá nhân chống lại, sẽ bị thần thánh xử lý bằng phép Trời, thọ mạng cá nhân đó, con cháu đều bị ảnh hưởng.

Ta còn lâm phàm nhiều lần nữa để xây dựng xong Thánh Đức cộng sản vạn triệu năm sau. Mỗi khi sự tàn mạt suy đồi và nhân loại suy vong, thì Ta lại lâm phàm cứu thế, hết thời đại này đến thời đại khác. Phật Tổ cũng là Ta mà Thánh Mohamet, Giê-su cũng là Ta mà thôi.

Sau các con có Thiên nhãn, soi căn kiếp xem có đúng lời Ta nói không. Ta là chúa tể muôn vàn vũ trụ, không riêng gì vũ trụ này và Sáng Thế ra loài người, trái đất này.

Nhân loại thời đại mạt, xa rời các nguyên lý và lý tưởng gốc của các tôn giáo đã có, nhân tâm suy mạt, gian ác chưa từng thấy, lòng tham lam và tính đố kỵ, thù hận cao chất ngất, làm ảnh hưởng nghiêm trọng trong các thể vía vũ trụ, làm nguyên khí vũ trụ rối loạn. Lẽ ra đã có tận thế rồi đây, nhưng Thượng đế và tất cả các tiên thánh cao cấp nhất vũ trụ đại phát hồng ân, xuống trần cứu mạt và nâng cao rung động cho trái đất, cải hóa nghiệp quả toàn cầu để không có tận thế. Nên tiên tri có tận thế, đến nay Ta hứa với các con là không có nữa. Loài người phải xây dựng Thánh Đức Cộng sản trong hàng vạn, triệu năm sau theo Chủ nghĩa Thánh Đức và một số lý thuyết do Ta mới gieo trồng.

Nếu loài người không theo thì sao? Thì nghiệp quả nhân loại sẽ dày đặc lên, làm biến đổi thời tiết, băng tan, bão lũ liên miên, loài người tự diệt lẫn nhau bằng chiến tranh và các thói tham tàn của mình, thiên nhiên sẽ nổi giận và sẽ có ngày tận thế, nếu Ta không cứu. Nhân loại no ấm nên, nhưng tham ác tranh dành khắp nơi, vong hồn về trời, đưa nào cũng phải tu luyện trở lại, khó về Thiên đường cũ. Rất mất công. Nhiều vong không chịu nổi nghiệp quả đã đi đầu thai súc sinh theo sự trượt xuống của linh hồn và theo luật đồng thanh tương ứng, đồng khí tương cầu. Nhiều thần thánh xuống trần nhiễm lậu, không về được Thiên đường và ngôi vị là các Thiên Vương trước khi xuống trần. Ta lại phải nhọc công giáo hóa.

Thường xuyên thần thánh và Thượng đế phải hóa giải phong tâm linh và lưới từ trường trái đất, căn chỉnh thời tiết....để giữ ổn định trái đất. Nên, nếu nhân loại ngày càng xa lầy vào vũng bùn nghiệp quả, thì Thượng đế nhọc công và nhiều thần thánh đầu thai về mất chất, phải học hỏi trở lại, các vong hồn sa đọa phải đi đầu thai súc sinh nhiều ngàn kiếp để tiến hóa trở lại.

Bài học này đã có vào thời đại Lemuria và Atlantis, khi nhân loại lúc đó tiến hóa đến khi tàn mạt, gian ác nổi lên, làm rối loạn vũ trụ, nên đã có động đất sóng thần chôn vùi hoàn toàn hai nền văn minh này theo đúng luật tự nhiên. Nên Ta nói các con phải hết sức lưu ý vấn đề này.

Nhiều thần thánh kỳ này theo Ta xuống trần mà không hoàn thành nhiệm vụ, không nhận thức được tính lý của đại đồng, tiến hóa mới...thì sau khi về trời, sẽ phải đầu thai tiếp xuống trần để học hỏi và lập công, trả quả cho Ta, trả quả đã ăn, đã giết hại chúng sinh...

Thời đại mới đã đến dần, tuy chưa lập được Thánh Đức, nhưng các phong trào khai sáng tâm linh, phong trào ánh sáng...đã có khắp nơi. Rồi đây khi các con nhận thức được con đường tiến hóa cho nhân loại và cho linh hồn mình, con đường cứu rỗi và tồn tại cho nhân loại, thì các con sẽ theo các Đạo sư Mới, theo các nhà hiền triết mới, các chủ thuyết này để cứu mình và nhân loại.

Đây là con đường cứu thế duy nhất của Ta dành cho nhân loại hàng vạn vạn năm sau, không có lý thuyết thứ hai. Tất cả các lý thuyết chống lại, các pháp môn tôn giáo chống lại đều bị coi là tà, ma quỷ nổi lên chống báng Thiên cơ và Cơ Trời, Vận hội Mới.

Ta hứa với các con về một Thiên đường trần gian đã lâu lắm rồi, thì đây, đã có lý thuyết mới là Chủ nghĩa Thánh Đức và Học thuyết Đại Đồng Thánh Đức dẫn đường. Không có tâm linh soi sáng, không có lý trí của Ta, thì nhân loại sẽ lầm đường lạc lối muôn năm. Nên các tôn giáo ra đời là để dạy dỗ dẫn đường làm con người không tha hóa và biết cách tổ chức xã hội để tồn tại trong sự tôn trọng các nguyên lý tự nhiên và vũ trụ, trong đó có luật pháp vũ trụ.

Ta là Chúa của công bình và nhân phẩm, không có Cha, các con lạc lối trở thành ma quỷ. Các kẻ chống Chúa, xa rời các lời dạy của Ta, bỏ đạo, đi theo ma quỷ hoặc không tôn trọng, không công nhận có Thượng đế, hủy báng thuyết Sáng Thế, huyền hoặc tự cho mình là Thượng đế, hay Di Lạc...sau khi về trời, sẽ cho đi đầu thai súc sinh để trả nghiệp tương ứng.

Tiêu trừ tham ác, tranh dành, đấu đá, đổ ky, lòng tham không đáy của con người, thì mới thống nhất được nhân loại và mới có thể có đại đồng. Nếu không, chỉ là cái bánh vẽ của các tôn giáo, mà ngày càng suy mạt, các lý thuyết suy mạt, để trở thành gánh nặng cho Ta hơn mà thôi.

Lần cứu thế này, các con phải cố gắng lập công. Khi các con về trời, sẽ gặp Ta, an ổn và bình an muôn vạn năm sau trên Thiên đường.

Con đường mới đã mở ra, cho nhân loại tiến hóa. Các kẻ bảo thủ, dẫu dốt, ngụy biện, các tà thuyết, các nhận thức suy đồi và không đúng...rồi cũng sẽ bị tàn rã theo thời gian mà thôi. Chỉ còn Đạo Trời hoàng khai, dẫn dắt nhân loại, có nhân loại trong Ta, thì nhân loại mới trường tồn, an ổn.

Điều này khẳng định một phần chân lý tự nhiên và vũ trụ. Khi Chân Pháp vũ trụ hiện ra, các kẻ tà ma tà vạy chống lại, thì tự chúng bị tiêu diệt, không ai thương tiếc.

Tình thương của Ta là vô hạn, nhưng vẫn phải chấp với các con bằng các định luật vũ trụ. Khi nghiệp quả do tự do ý chí của các con

làm rối loạn linh hồn các con, thì các luật vũ trụ hiện ra và các con phải trả quả. Tình thương và không đong đếm được, nhưng ý chí của Ta dẫn lối bằng tình thương vô hạn, sẽ là niềm tin và chỗ dựa tinh thần, là nơi nương tựa cho linh hồn của các con tồn tại và trưởng thành trong vũ trụ.

Các thiên đường trên cao đã xây dựng các Thiên đường theo dạng lý thuyết Thánh Đức này từ lâu lắm rồi, hàng tỷ năm trước. Họ sống bình yên, no ấm, không có cạnh tranh, không có phân biệt...từ rất lâu rồi. Thời kỳ đầu của thời Lemuria, Atlantis đều là thời kỳ đại đồng, sau đó lại suy diệt. Đến khi tận thế tiêu diệt họ, Ta lại phải gieo trồng lại từ đầu, xây dựng tôn giáo, văn hóa mới...cho đến ngày nay lại suy diệt, nên lại phải chỉnh đốn lại, không muốn có tận thế là thực tâm của Cha. Nên mới vất vả thế này. Các tiên tri tận thế đều không còn giá trị, nếu có thì có đại động nhỏ, vừa, sàng sảy theo nghiệp quả và chiến tranh mà thôi, nên các con yên tâm.

Luật vũ trụ, luật pháp vũ trụ được xây dựng trên đất này, chính là các con đường Ta đã lập, các lý thuyết và tôn giáo mới. Nên các con phải lưu tâm học hỏi và phải chấp hành cho nghiêm.

Ta xuống trần gian, nhập trọc, pháp thân đã thành đạo, có thiên nhãn, thiên nhĩ, lục thông, có cả tha tâm thông-đọc được tư tưởng của con người, xuất hồn xuất vía để tiếp nhận các thông tin và nhiệm vụ của Thiên đình, trực tiếp lãnh đạo các Hội đồng thần thánh và muôn vũ trụ. Đến nay đã hoàn thành nhiệm vụ mở ra chương trình Thánh Đức, đúng nhiệm vụ đã chuẩn bị và lên mọi kế hoạch cho Thánh Đức, mở đời mới cho nhân loại.

Nay Cha có Chủ nghĩa Thánh Đức cho các con và cả Thiên Đạo cho các con để cho các con tiến hóa mãi mãi. Phật Đạo còn tồn tại nhiều triệu năm nữa, Thiên Chúa Giáo còn tồn tại hàng chục ngàn năm nữa. Có thêm Thiên Đạo xây đời Thánh Đức, có khế ước và lý luận khoa học dẫn đường, có cả triết học Thánh Đức dẫn đường cho tiến hóa hợp các định luật vũ trụ do Ta sắp đặt.

Món quà, cũng là chương trình, cũng là sự cứu thế cho nhân loại, chủ yếu là Chủ nghĩa Thánh Đức, một chương mới trong nhận thức tiến hóa và phát triển triết học xã hội nhân văn và tự nhiên đã đến với các con, các con hãy đón nhận và làm chủ tương lai, làm chủ xã hội nhân loại thời Thánh Đức!

Chương 21-Tương lai xã hội cộng sản như thế nào.

Trong tương lai, các chế độ cộng sản hiện có sẽ được các thần thánh bảo hộ bảo vệ giữ vững. Các nước đã mất chế độ cộng sản sẽ dần trở lại cộng sản, nhưng có lý thuyết mới về kinh tế chính trị để không bị mất ổn định kinh tế chính trị.

Các nước tư bản sẽ dần chuyển sang cộng sản Thánh Đức.

Tương lai xã hội cộng sản chính là cộng sản Thánh Đức.

Có trường phái cộng sản Thánh Đức là chủ yếu sau này.

Các con cần phân biệt trường phái XHCN là theo lý luận vô thần của Karl Marx, còn trường phái cộng sản Thánh Đức là theo lý luận của đức Trung Phương Thiên Tôn.

Cả hai đều tiến lên cộng sản bình thường, cho đến khi hợp nhất thành cộng sản toàn cầu thống nhất theo chính phủ toàn cầu Thánh Đức.

Cha nói vô thần cũng là có thần, có thần cũng là vô thần mà thôi, vì đó chỉ là khái niệm của các con, còn trong cõi tâm linh, thì tất cả đều là vật chất, linh hồn cũng là vật chất, khác nhau vô thần và có thần chỉ là tương đối, không tuyệt đối.

Tuy nhiên, để trở lại thời kỳ như Lemuria 26 ngàn năm, thì các lý thuyết vô thần sẽ dần thay đổi để có nhận thức chính đáng hơn.

Loài người sẽ có chế độ cộng sản Thánh Đức rất lâu dài sau này, hàng vạn năm, Cha nói là hàng vạn năm sắp tới, chứ không phải là hàng ngàn năm. Nên các con có giấc ngộ cứ yên tâm, phấn đấu, sửa tâm tính, định hướng lý tưởng cho tốt và sống tốt theo các tiêu chí và bản chất nhân cách mà Cha đã dạy ở trên.

Xã hội cộng sản của Thánh Đức không nhất thiết cứ phải giàu, như lý luận trong học thuyết Thánh Đức đã trình bày, mà giống như xưa kia, xã hội chưa phát triển vẫn có cộng sản. Nghèo vẫn có cộng sản, giàu càng tốt. Vấn đề là giải phóng loài người trước nhiều hiện trạng quá bất công, người quá giàu, người thì quá nghèo, có đất nước quá giàu, lại có đất nước chết đói nhiều như ở Châu Phi. Tình thương của Cha đối với nhân loại là vô cùng, nên các con phải biết, kỳ trải nghiệm tự do tiến hóa của loài người sẽ phải thay đổi để có một thời đại kiên quyết xây đại đồng để cứu nhân loại.

Các chế độ cộng sản theo trường phái XHCN vẫn được đề cao; còn Các nguyên lý xây dựng xã hội cộng sản Thánh Đức cần đúng như học thuyết Đại Đồng Thánh Đức và học thuyết Thánh Đức, ở đây Cha không trình bày thêm, mà các con phải nghiên cứu kỹ hai học thuyết này để xây Thánh Đức thành công.

Chương 21-Thánh Đức Hội

Thánh Đức Hội là quần tiên thiên hội lập hoàn cầu Thánh Đức, do Phật Vương Maitreya cũng là Chúa Giê-su giảng lâm trở lại, xây dựng để lãnh đạo các thần thánh đã đầu thai xuống trần làm nhiệm vụ của quần tiên tại thế lập Thánh Đức, vai trò của Thánh Đức Hội là có nhiệm vụ dẫn dắt lãnh đạo loài người thành lập được chính phủ toàn cầu Thánh Đức cộng sản và lãnh đạo các chính phủ Thánh Đức, lập nên các chế độ cộng sản.

Nhiệm vụ này rất vinh quang và khó khăn, nhưng các thần thánh sẽ tiếp tục xuống trần gian để thực hiện bằng được.

Thánh Đức Hội trực thuộc Thiên Hội. Thiên Hội là Thiên đình hóa thân tại trần gian, lãnh đạo loài người và các thực thể tâm linh thuộc cõi trái đất. Như vậy Thiên Hội là do thần thánh lãnh đạo bí mật và có một số người có xác thân tại trần gian, nhưng thần thông quảng đại sẽ tham gia vào Thiên Hội.

Hội đồng Tiên Thiên của Thánh Đức Hội chính là Thiên Hội.

Nói như thế để các con sau này tham gia vào Thánh Đức Hội được hiểu rõ hơn.

Thiên Hội, Thánh Đức Hội thời kỳ đầu đều giao cho Phật Vương tại trần gian quản trị, sau đó có thể có người thay thế, vì nhiệm vụ của hai tổ chức này rất lâu dài.

Thánh Đức Hội sẽ sát nhập cả Tam Điểm Hội của các nước tư bản và thống lãnh toàn bộ chính trị thế giới, dưới quyền của Thiên Hội.

Thánh Đức Hội sẽ phải lập bằng được chính phủ toàn cầu thống nhất cộng sản và nhiệm vụ của Tam Điểm Hội là phải tham gia; sau đó các thần thánh sẽ xóa bỏ Tam Điểm Hội để thống nhất chính quyền bí mật toàn cầu thành chính quyền công khai toàn cầu.

Còn nhiệm vụ của Thiên Hội là chính phủ bí mật của thần thánh cõi trên tại trái đất, các con cũng không nên quá quan tâm vấn đề này, vì đây là chính phủ vô hình, trong cõi vô hình.

Việc thiết lập chính phủ toàn cầu Thánh Đức sẽ khó khăn, phải thống nhất Tam Điểm Hội với Thánh Đức Hội và phải tiến hóa các xã hội tư bản sang cộng sản, điều này sẽ tỏ ra mệt mỏi, giáo hóa lâu, nhưng chắc chắn thực hiện được.

Tất cả các tôn giáo cần tham gia Thánh Đức Hội, phải tham gia để thiết lập Thánh Đức toàn nhân loại. Các tôn giáo tham gia Thánh Đức Hội bằng cách phải nhất trí về lý tưởng, con đường Thánh Đức là chính, sau là nhất trí về quan điểm Thần học-tức là đều là tôn thờ

Thượng đế, trong khi Cha đã quyết định hợp nhất các tôn giáo vào Thánh Đức Hội, thì các con hiểu được tài liệu này phải nghe lời, phải chấp hành, chấp nhận. Đó là vinh quan của các tôn giáo sau này; nếu chống lại Thánh Đức Hội, thì người lãnh đạo đó sẽ bị thiệt thòi thiệt phận về sau.

Thánh Đức Hội có nội qui rõ ràng, các tôn giáo tham gia vào với vai trò chính là thành viên của tổ chức Thánh Đức Hội, các tôn giáo sẽ tuân theo Thánh Đức Chủ-là các Ngôi Hai của Ta, hoặc sự giảng lâm tiếp theo của Chúa Christ.

Rồi đây vinh quang đời đời sẽ thuộc về Thánh Đức Hội, sẽ chuyển thành chính phủ toàn cầu trong thời đại Thánh Đức. Đã có luật qui định việc này. Thánh Đức Hội sẽ tổ chức ra chính phủ toàn cầu Thánh Đức.

Thánh Kinh này Cha trao truyền cho tất cả các tôn giáo, cho loài người, cho công cuộc tiến hóa lên Thánh Đức Cộng sản toàn nhân loại.

Sau này căn cứ vào Thánh Kinh này, cùng với các lý thuyết đã qui định, hướng dẫn nhân loại tiến hóa, giải phóng loài người, cứu độ nhân loại.

Cha chúc các con bình an và tiến bộ!